

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



LẠI THỊ THU HƯỜNG

QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN
KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC THANH LIÊM -
BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



LẠI THỊ THU HƯỜNG

QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN
KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC THANH LIÊM -
BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ
MÃ SỐ: 8310110

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. LÊ THỊ ANH VÂN
2. TS. PHẠM CẢNH HUY

HÀ NỘI - 2024

LỜI CAM KẾT

Tác giả xin cam đoan đề án tốt nghiệp của tác giả với đề tài “Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam” là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của tác giả dưới sự hướng dẫn của PGS.TS.Lê Thị Anh Vân và TS. Phạm Cảnh Huy. Các số liệu, thông tin trong đề án có nguồn gốc rõ ràng, được trích dẫn đầy đủ theo đúng quy định. Tác giả đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tác giả cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do tác giả thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Tác giả đề án

Lại Thị Thu Hương

LỜI CẢM ƠN

Sau một thời gian tiến hành triển khai nghiên cứu, thu thập thông tin, số liệu tác giả cũng đã hoàn thành nội dung đề án “Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam”. Đề án là công trình nghiên cứu của của riêng tác giả, tuy nhiên để đề án được hoàn thành không chỉ là công sức của bản thân tác giả mà còn có sự giúp đỡ, hỗ trợ từ nhiều cá nhân và tập thể. Tác giả xin trân trọng biết ơn tới Ban Giám hiệu, Viện Đào tạo sau đại học và toàn thể các thầy giáo, cô giáo của Trường Đại học kinh tế quốc dân đã tạo điều kiện thuận lợi nhất giúp đỡ tác giả trong quá trình học tập và nghiên cứu đề án tốt nghiệp của mình. Đặc biệt, tác giả xin chân thành tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới **PGS.TS. Lê Thị Anh Vân** và **TS. Phạm Cảnh Huy** người trực tiếp hướng dẫn tác giả trong quá trình hoàn thành báo cáo. Thầy, cô đã nhiệt tình hướng dẫn, giúp đỡ và cho tác giả nhiều ý kiến nhận xét quý báu trong suốt thời gian vừa qua để tác giả có thể hoàn thành đề án của mình.

Tác giả xin chân thành cảm ơn tới các lãnh đạo, cán bộ công chức các Đội chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục đã tham gia cung cấp thông tin và tạo điều kiện giúp đỡ tác giả hoàn thành đề án này.

Cuối cùng, tác giả xin chân thành cảm ơn gia đình, những người bạn, các CNKD trên sàn TMĐT trên địa bàn khu vực đã cùng hỗ trợ, giúp đỡ tác giả trong suốt quá trình học tập và hoàn thiện bản đề án này.

Tác giả xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Tác giả đề án

Lại Thị Thu Hường

MỤC LỤC

LỜI CAM KẾT	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC BẢNG BIỂU	viii
DANH MỤC HÌNH	ix
TÓM TẮT	x
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
3.1. Đối tượng nghiên cứu	2
3.2. Phạm vi nghiên cứu	2
4. Khung nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu	3
4.1. Khung nghiên cứu	3
4.2. Quy trình và phương pháp nghiên cứu	3
5. Nội dung các chương	5
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TẠI CHI CỤC THUẾ	6
1.1. Thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử	6
1.1.1. Cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử	6
1.1.2. Khái niệm thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.....	8
1.1.3. Phương pháp tính thuế với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử ...	8
1.2. Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế	9
1.2.1. Khái niệm quản lý thuế theo quá trình quản lý	9
1.2.2. Khái niệm quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế	9
1.2.3. Mục tiêu và tiêu chí đánh giá quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế	10

1.2.4. Nguyên tắc quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế	11
1.2.5. Bộ máy quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế	11
1.2.6. Nội dung quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế	12
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý thu thuế cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế	18
1.3.1. Các nhân tố thuộc về Chi cục thuế	18
1.3.2. Các nhân tố không thuộc về chi cục thuế	19
CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC THANH LIÊM - BÌNH LỤC, HÀ NAM.....	21
2.1. Khái quát về Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục và các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại khu vực Thanh Liêm - Bình Lục	21
2.1.1. Khái quát về Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục	21
2.1.2. Thực trạng bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục.....	24
2.1.3. Thực trạng về cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục	27
2.2. Thực trạng quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục	29
2.2.1. Lập kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử	29
2.2.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.....	32
2.2.3. Kiểm soát hoạt động thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử	43
2.3. Đánh giá quản lý thu thuế cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục.....	48
2.3.1. Đánh giá theo tiêu chí.....	48
2.3.2. Đánh giá theo nội dung quản lý.....	51

CHƯƠNG 3. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC THANH LIÊM-BÌNH LỤC, HÀ NAM.....	58
3.1. Phương hướng hoàn thiện quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục đến năm 2030	58
3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục.....	59
3.2.1. Hoàn thiện về lập kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.....	59
3.2.2. Hoàn thiện tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử	60
3.2.3. Hoàn thiện kiểm soát hoạt động thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.....	65
3.2.4. Một số giải pháp khác.....	66
3.3. Một số kiến nghị	67
3.3.1 Đối với Chính phủ, Bộ tài chính, Tổng cục thuế.....	67
3.3.2. Đối với Cục thuế tỉnh Hà Nam.....	70
KẾT LUẬN	72
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	73
PHỤ LỤC	75

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TỪ VIẾT TẮT	NGUYÊN NGHĨA
CBCC	Cán bộ công chức
CBT	Cán bộ thuế
CCT	Chi cục thuế
CNKD	Cá nhân kinh doanh
CQT	Cơ quan thuế
ĐKT	Đăng kí thuế
DV	Dịch vụ
GTGT	Giá trị gia tăng
HCVT	Hành chính văn thư
HH	Hàng hóa
HKD	Hộ kinh doanh
HSKT	Hồ sơ khai thuế
KBNN	Kho bạc nhà nước
KK-KKT	Kê khai-Kế toán thuế
KV	Khu vực
LPMB	Lệ phí môn bài
MST	Mã số thuế
NNT	Người nộp thuế
NSNN	Ngân sách nhà nước
NVL	Nguyên vật liệu
QLT	Quản lý thuế
TMĐT	Thương mại điện tử
TNCN	Thu nhập cá nhân

TỪ VIẾT TẮT	NGUYÊN NGHĨA
TTĐB	Tiêu thụ đặc biệt
TT-HTNNT-TBTK	Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế - Trước bạ thu khác
UBND	Ủy ban nhân dân
VT	Vận tải
XD	Xây dựng

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 2.1. Nhân lực tại Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục	23
Bảng 2.2: Nhân lực trong bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục.	25
Bảng 2.3. Cơ cấu CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục theo ngành nghề kinh doanh giai đoạn 2021-2023	28
Bảng 2.4. Bảng số liệu tổng hợp rà soát thông tin CNKD trên sàn TMĐT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023.....	30
Bảng 2.5. Kế hoạch thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023	31
Bảng 2.6. Kết quả khảo sát cán bộ Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục về việc lập kế hoạch thu thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục.....	32
Bảng 2.7. Thực trạng tuyên truyền, hỗ trợ các CNKD trên sàn TMĐT) của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023.....	34
Bảng 2.8. Kết quả khảo sát đánh giá các CNKD trên sàn TMĐT về việc tuyên truyền, hỗ trợ NNT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục	35
Bảng 2.9. Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục.....	37
Bảng 2.10. Tình hình khai thuế của CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023.....	39
Bảng 2.11. Tình hình số thuế CNKD trên sàn TMĐT đã nộp vào NSNN của CCT KV Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023	40
Bảng 2.12. Kết quả khảo sát các CNKD trên sàn TMĐT mức độ thuận tiện khi nộp thuế vào NSNN	41
Bảng 2.13. Tình hình số nộp NSNN của CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023	42
Bảng 2.14. Kết quả điều tra khảo sát cán bộ Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục về công tác quản lý nợ của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục	43
Bảng 2.15. Tình hình kiểm soát thông tin đăng kí thuế của các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023	44

Bảng 2.16. Tình hình vi phạm của các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023	45
Bảng 2.17. Tình hình vi phạm kê khai sai doanh thu CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục điển hình giai đoạn 2021-2023.....	45
Bảng 2.18. Tình hình vi phạm kê khai sai tỉ lệ thuế suất của các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023	46
Bảng 2.19. So sánh kế hoạch và thực hiện kế hoạch thu thuế các CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023	48
Bảng 2.20. Tình hình thực hiện thu thuế các CNKD trên sàn TMĐT của CCT KV Thanh Liêm-Bình lục chi tiết theo từng mức thuế giai đoạn 2021-2023.....	48
Bảng 2.21. Tình hình nợ đọng thuế của CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn KV Thanh Liêm-Bình Lục trong giai đoạn 2021-2023	50
Bảng 2.22. Tỷ lệ số lượt vi phạm pháp luật giai đoạn 2021-2023	51

DANH MỤC HÌNH

Hình 2.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục.....	21
Hình 2.2: Bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.....	25
Hình 2.3. Tình hình vi phạm pháp luật của các CNKD trên sàn TMĐT	47

TÓM TẮT

Đề án: **“Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế Khu vực Thành Liêm - Bình Lục, Hà Nam”** được kết cấu thành 3 chương

Chương 1 tác giả chủ yếu tập trung trình bày được cơ sở lý luận về quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại chi cục thuế. Chương 1 đã nêu được khái niệm về cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, đặc điểm và phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử. Bên cạnh đó, chương 1 cũng đã tập trung làm rõ khái niệm, mục tiêu, tiêu chí đánh giá và nguyên tắc quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử. Đặc biệt, tác giả cũng phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Chương 2 tác giả phân tích thực trạng quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam giai đoạn 2021 - 2023. Tác giả đã trình bày được thực trạng bộ máy quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, thực trạng tình hình cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại tại Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục. Tiếp đó, tác giả phân tích được thực trạng quá trình quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại với quy trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm soát thu thuế. Khi lập kế hoạch, tác giả đã phân tích được chi tiết các căn cứ cụ thể mà Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục đã thu thập và áp dụng để lập kế hoạch thêm phần đầy đủ, chặt chẽ. Bên cạnh đó một vài căn cứ từ các sàn vẫn chưa thực sự đầy đủ và chính xác. Tiếp đến, công tác tổ chức thực hiện kế hoạch Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục đã quản lý thực hiện đầy đủ các thủ tục cũng như quy trình để đạt được mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch nhưng vẫn chưa thực sự sát với tình hình thực tế cũng như bản chất giao dịch hoạt động của các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử do chưa có quy trình cụ thể hay văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn quản lý thu thuế các cá nhân kinh doanh trên sàn. Hơn nữa, tác giả cũng phân tích được thực trạng kiểm soát thu thuế tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục nhưng vẫn còn nhiều hạn chế bởi quy trình rườm rà chưa phù hợp với đối tượng cá nhân kinh doanh.

Dựa trên những căn cứ đã nêu ở chương 2, tác giả đã đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử ở chương 3 như sau: Đổi mới, điều chỉnh chính sách, xây dựng quỹ lương phù

hợp; sửa đổi bổ sung những điều còn bất hợp lý chưa theo kịp nền kinh tế thị trường trong các Luật thuế, kết nối thông tin, phối hợp trao đổi chia sẻ dữ liệu với các bộ, ban ngành liên quan; xây dựng quy trình quản lý thuế chi tiết, xây dựng kế hoạch phát triển công tác tuyên truyền dài hạn, xây dựng ứng dụng quản lý, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, ra văn bản phối hợp làm việc với các sở ban ngành, tích cực phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan, phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người nộp thuế, tăng cường đưa ra các giải thưởng và bằng khen để khen thưởng.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay, sự phát triển của công nghệ thông tin, công cuộc chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ: Công nghệ ngày càng phát triển mạnh, ngày càng nhiều các ứng dụng thiết thực đối với đời sống và công việc của cá nhân. Việc xác định đổi mới, sáng tạo phát triển ứng dụng công nghệ thông tin là nội dung cốt lõi của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với xây dựng quốc gia khởi nghiệp. Rất nhiều nền tảng mạng xã hội ra đời để kết nối cộng đồng lại với nhau như Google, Facebook, Instagram... các hoạt động quảng cáo trên các nền tảng công nghệ, lĩnh vực phần mềm di động, nền tảng công nghệ thông tin xuyên biên giới cũng rất đa dạng, nhiều hoạt động có doanh thu lớn.

Trong suốt thời gian gần đây công tác QLT đối với CNKD trên các sàn TMĐT có nhiều chuyển mình tích cực góp phần nâng cao nhận thức tuân thủ pháp luật về thuế của CNKD, tăng thu cho NSNN, hạn chế thất thu ngân sách của nhà nước. Tuy nhiên, vẫn chưa thực sự khai thác hết sự màu mỡ của các CNKD trên sàn TMĐT, tình trạng thất thu ngân sách nhà nước tuy có giảm nhưng vẫn còn tình trạng không kiểm hết các trường hợp CNKD trên sàn TMDDT có đăng kí kinh doanh nhưng không kê khai thuế, có giao dịch trên các sàn nhưng không thực hiện nghĩa vụ thuế của mình với ngân sách nhà nước. Vì vậy, việc rút ra các giải pháp hoàn thiện công tác QLT đối với CNKD trên các sàn TMĐT là vấn đề mang tính cấp thiết đặt ra cho ngành Thuế.

TMĐT đang phát triển mạnh mẽ: So với các mô hình thương mại truyền thống, thị trường TMĐT đang có bước chuyển mình đáng kể. Hoạt động này diễn ra nở rộ ở khu vực thành thị, các khu trung tâm đồng thời đã lan tỏa ra khắp các vùng, miền, len lỏi vào tận ngõ nhỏ vùng quê. Số lượng tài khoản Facebook có hoạt động kinh doanh qua mạng tăng đang kể. Số lượng các youtuber bán hàng hoặc có phát sinh doanh thu quảng cáo với các tổ chức, cá nhân khác nhau. CCT KV Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam đã thực hiện rà soát, kiểm tra các CNKD trên các sàn thương mại điện tử trên địa bàn và đưa vào quản lý nhưng bên cạnh đó vẫn còn nhiều trường hợp chưa có số liệu đầy đủ về thông tin chi tiết của CNKD trên các sàn như: địa chỉ kinh doanh, tên các gian hàng trên sàn, doanh thu chi tiết của các sàn... Trong quá trình rà soát và đưa vào quản lý còn gặp nhiều khó khăn về quy trình thực hiện và phổ biến để khuyến khích CNKD tự giác đến cơ quan thuế để kê khai và hoàn thành nghĩa vụ đối với NSNN.

Bởi vậy, bản thân tác giả là một công chức hiện đang công tác tại Đội quản lý thu thuế liên xã, Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, tác giả chọn đề tài: “**Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam**” làm đề tài đề án thạc sĩ của mình. Qua đề án này, với mong muốn sẽ đóng góp một số giải pháp hoàn thiện nhằm phù hợp với thực tiễn trên địa bàn góp phần đạt hiệu quả trong công tác QLT đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Xác định khung lý luận về quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT.

- Phân tích thực trạng quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam giai đoạn 2021-2023. Từ đó, đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu và lý giải nguyên nhân của những điểm yếu trong quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

- Đề xuất các phương hướng, giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

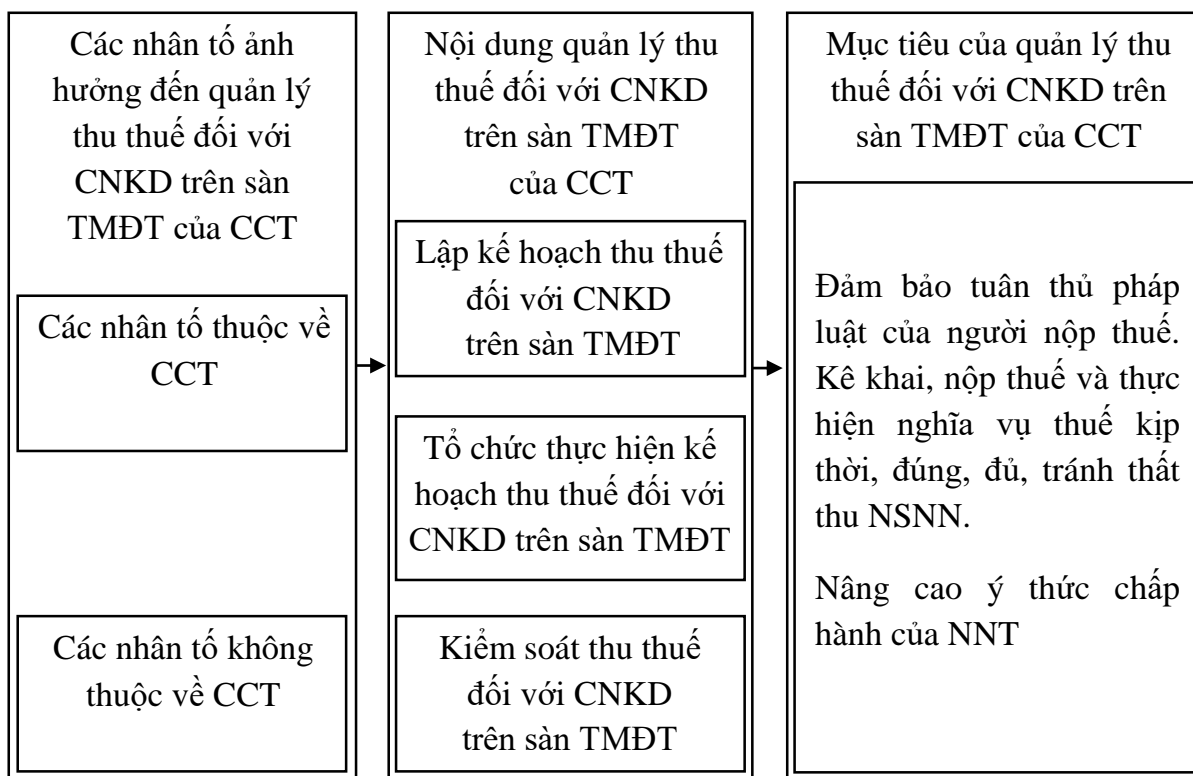
- Phạm vi nội dung: Đề tài tập trung nghiên cứu quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam tiếp cận theo các quy trình quản lý thuế: Lập kế hoạch thu thuế đối với CNKD; Tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với CNKD; Kiểm soát hoạt động thu thuế đối với CNKD.

- Phạm vi không gian: Nghiên cứu tại CCT Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

- Phạm vi thời gian: Số liệu thứ cấp được thu thập trong giai đoạn từ năm 2021-2023; Số liệu sơ cấp được thu thập trong các tháng 02, 03/2024; Những phương hướng và giải pháp được đề xuất cho giai đoạn 2025-2030.

4. Khung nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

4.1. Khung nghiên cứu



Khung nghiên cứu luận văn

Nguồn: Tác giả xây dựng

4.2. Quy trình và phương pháp nghiên cứu

4.2.1. Quy trình nghiên cứu

- Bước 1: Nghiên cứu tài liệu liên quan nhằm xây dựng khung nghiên cứu về quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT. Các phương pháp chủ yếu được sử dụng ở bước này là phương pháp tổng hợp, mô hình hóa.

- Bước 2: Thu thập thông tin, số liệu thứ cấp từ các báo cáo về quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam trong giai đoạn 2021-2023. Các phương pháp chủ yếu được sử dụng ở bước này là phương pháp thống kê, phân tích, so sánh.

- Bước 3: Thu thập thông tin, số liệu sơ cấp thông qua phương pháp bảng hỏi đối với 120 CNKD trên sàn TMĐT và 30 cán bộ công chức, viên chức tại CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam. Nội dung khảo sát tập trung vào đánh giá các nội dung tuyên truyền và hỗ trợ NNT đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

- Bước 4: Tiến hành phân tích thực trạng quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam trong giai đoạn 2021-2023. Đánh giá các điểm mạnh, điểm yếu, giải thích nguyên nhân cơ bản dẫn đến những điểm yếu trong quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam. Các phương pháp chủ yếu sử dụng ở bước này là phân tích, tổng hợp.

- Bước 5: Đề xuất một số định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam cho giai đoạn 2025-2030. Phương pháp chủ yếu sử dụng ở bước này là dự báo, tổng hợp.

4.2.2. Phương pháp nghiên cứu

❖ Phương pháp thu thập thông tin, số liệu

a, Phương pháp thu thập thông tin, số liệu thứ cấp

- Hệ thống thông tin, số liệu thứ cấp được thu thập từ các nguồn sau:
- Thông tin từ các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ tài chính, Tổng cục Thuế
- Thống kê số liệu tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục
- Các báo cáo của các đội chuyên môn thuộc Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (Đội kê khai kế toán thuế, Đội kiểm tra, Đội tuyên truyền hỗ trợ NNT,...) giai đoạn 2021-2023.

b, Phương pháp thu thập thông tin, số liệu sơ cấp

- Đề án tiến hành phát phiếu khảo sát cho 02 nhóm đối tượng CNKD trên sàn TMĐT.
- 30 cán bộ thuộc các bộ phận có liên quan đến quy trình quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT tại CCT Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục. Số phiếu phát ra là 30, số phiếu thu về là 25, trong đó có 22 phiếu hợp lệ.
- 120 CNKD trên sàn TMĐT tại CCT Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục: Số phiếu phát ra là: 120, số phiếu thu về là 105, trong đó có 100 phiếu hợp lệ.
- Bảng hỏi được thiết kế theo dạng câu hỏi đóng, sử dụng thang đo likert 5 bậc. Bảng hỏi được phát trực tiếp cho các CNKD trên sàn TMĐT hoặc sử dụng email, và được thực hiện trong tháng 3 năm 2024.

Điểm số bình quân đánh giá mỗi tiêu chí được đưa ra được phân loại theo thang đo 5 bậc likert như sau: Rất không đồng ý, không đồng ý, bình thường, đồng ý và rất đồng ý

❖ Phương pháp xử lý thông tin, số liệu

- Số liệu thứ cấp thu thập được sẽ được chọn lọc, so sánh, đối chiếu, tính tỷ lệ phần trăm để phục vụ cho nghiên cứu.

- Số liệu sơ cấp sẽ được xử lý bằng phần mềm Excel.

- Đề án sử dụng các chủ yếu phương pháp nghiên cứu cơ bản như: thống kê, logic; để giải quyết vấn đề nghiên cứu.

5. Nội dung các chương

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế.

Chương 2: Phân tích thực trạng quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục Thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

Chương 3: Phương hướng và giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục, Hà Nam.

CHƯƠNG 1.

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TẠI CHI CỤC THUẾ

1.1. Thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

1.1.1. Cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

1.1.1.1. Khái niệm cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

“Cá nhân kinh doanh” là cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật, bao gồm cả một số trường hợp sau:

Hành nghề độc lập trong những lĩnh vực, ngành nghề được cấp giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật;

Hợp tác kinh doanh với tổ chức;

Hoạt động thương mại điện tử, bao gồm cả trường hợp cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử.

“Phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh” là phương pháp khai thuế, tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu thực tế từng lần phát sinh.

“Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh” là cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định.

“Hoạt động thương mại điện tử” là việc tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác.

1.1.1.2. Phân loại cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

❖ Các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử có đầy đủ thủ tục đăng kí kinh doanh và đăng kí mã số thuế kinh doanh

TH1: Các CNKD có doanh thu từ 100 triệu đồng trở xuống

Các CNKD có doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định của pháp luật.

TH2: Các CNKD có doanh thu lớn hơn 100 triệu đồng trở lên

Các CNKD có doanh thu phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm dương lịch lớn hơn 100 triệu đồng thì phải nộp thuế GTGT và thuế TNCN theo quy định của pháp luật.

- Thuế giá trị gia tăng

Thuế GTGT là thuế tính trên giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

Đối tượng nộp thuế GTGT: Là tất cả các CNKD có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế.

Doanh thu tính thuế GTGT: Là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ.

- Thuế thu nhập cá nhân

Thuế TNCN là loại thuế mà CNKD trên sàn TMĐT phải chấp hành theo quy định của pháp luật. Đối tượng nộp thuế TNCN là những HKD, CNKD có doanh thu tính thuế trên 100 triệu đồng/ năm không trừ các khoản chi phí hay khoản giảm trừ gia cảnh.

Căn cứ tính thuế TNCN với CNKD được xác định như sau: Doanh thu tính thuế TNCN: Là mức doanh thu làm căn cứ tính thuế GTGT của CNKD cũng như căn cứ xác định doanh thu của hộ và cá nhân kinh doanh.

❖ Các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử chưa đầy đủ thủ tục đăng kí kinh doanh và đăng kí mã số thuế kinh doanh

TH1: Các CNKD trên sàn TMĐT đã đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh nhưng chưa đăng kí mã số thuế kinh doanh

Các CNKD trên sàn TMĐT đã có đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh của phòng tài chính kế hoạch huyện cấp từ thời điểm trước tháng 7 năm 2023 nhưng chưa sang cơ quan thuế thực hiện các thủ tục đăng kí mã số thuế kinh doanh và kê khai nộp thuế.

TH2: Các CNKD trên sàn TMĐT chưa đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh và đã có mã số thuế cá nhân.

Các CNKD trên sàn TMĐT chưa đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh nhưng đã có mã số thuế cá nhân, tức mã số thuế làm công ăn lương và thực hiện tự quyết toán thuế mỗi năm.

1.1.2. Khái niệm thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

“Hỗ trợ cá nhân kinh doanh trong việc kê khai, nộp hồ sơ thuế, nộp thuế, hướng dẫn cá nhân kinh doanh tìm hiểu chính sách, pháp luật thuế và chính sách pháp luật có liên quan ”

Chính vì vậy có thể hiểu, thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT là hoạt động của cơ quan Thuế nhằm xác định, thu thập thông tin về các cá nhân TMĐT, hỗ trợ NNT xác định hoàn thành đúng nghĩa vụ thuế của mình từ doanh thu phát sinh tại các sàn TMĐT.

1.1.3. Phương pháp tính thuế với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Phương pháp tính thuế với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh như sau:

“Phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh áp dụng đối với cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định.”

“Kinh doanh không thường xuyên được xác định tùy theo đặc điểm hoạt động sản xuất, kinh doanh của từng lĩnh vực, ngành nghề và do cá nhân tự xác định để lựa chọn phương pháp khai thuế”

Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh bao gồm: Cá nhân kinh doanh lưu động, cá nhân chuyển nhượng tên miền internet quốc gia Việt Nam “.vn”, cá nhân có thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số nếu không lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai

Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh thực hiện khai thuế khi có phát sinh doanh thu chịu thuế.

❖ Hồ sơ khai thuế đối với CNKD nộp thuế theo từng lần phát sinh gồm:

- Tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC;

- Các tài liệu kèm theo hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh gồm:

- Bản sao hợp đồng kinh tế cung cấp hàng hóa, dịch vụ;
- Bản sao biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;

Cơ quan thuế có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu, xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính.

❖ Nơi nộp hồ sơ khai thuế

Nơi nộp hồ sơ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp, cụ thể như sau:

- Trường hợp kinh doanh lưu động thì nộp hồ sơ và thực hiện nghĩa vụ thuế tại chi cục thuế quản lý trực tiếp nơi CNKD trên sàn TMĐT phát sinh doanh thu.

- Trường hợp cá nhân phát sinh doanh thu từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số thì nộp hồ sơ khai thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế tại Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi cá nhân cư trú (thường trú hoặc tạm trú).

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai và nộp theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế.

Thời hạn nộp thuế: Chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế. Nếu khai bổ sung thì thời hạn nộp thuế là thời hạn của hồ sơ khai thuế của kì tính thuế sai.

1.2. Quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

1.2.1. Khái niệm quản lý thuế theo quá trình quản lý

“Quản lý thuế là các hoạt động của con người trong một tổ chức nhằm thực hiện những mục tiêu đã định thông qua các hoạt động lập kế hoạch, tổ chức lãnh đạo phối hợp thực hiện kế hoạch và kiểm soát, thúc đẩy hoạt động của những con người trong tổ chức đó”.

Quản lý thuế là một lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc quản lý hành chính nhà nước. Là quá trình tác động của cơ quan quản lý thuế và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến người nộp thuế thông qua việc thực thi các chức năng quản lý và được thực hiện thông qua các hoạt động lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm soát hoạt động thu thuế nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra.

1.2.2. Khái niệm quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

“Quản lý thu thuế đối hoạt động thương mại điện tử là hoạt động tổ chức, điều hành các công việc của cơ quan thuế đối với người nộp thuế có hoạt động thương mại điện tử trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo các quy định do pháp luật ban hành, nhằm thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đề ra trong từng thời kỳ.”

Chủ thể quản lý thuế là cơ quan quản lý thuế và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Mục đích của quản lý thu thuế là để người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ thuế theo đúng quy định của pháp luật về thuế và quản lý thuế.

Đối tượng quản lý thuế là các CNKD trên sàn TMĐT có nghĩa vụ nộp thuế vào NSNN (người nộp thuế).

Chính vì vậy, *Quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT là quá trình tác động của cơ quan thuế và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến người nộp thuế có hoạt động kinh doanh trên các sàn TMĐT thông qua việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch và kiểm soát nhằm đảm bảo sự tuân thủ pháp luật thuế.*

1.2.3. Mục tiêu và tiêu chí đánh giá quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

1.2.3.1. Mục tiêu quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

Mục tiêu đánh giá quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT nhằm đánh giá đầy đủ, toàn diện hoạt động quản lý của ngành thuế đối với đối tượng quản lý thu thuế để phản ánh thực trạng chất lượng hoạt động của cơ quan thuế.

Thứ nhất, Đảm bảo các CNKD trên sàn TMĐT kê khai, nộp thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế kịp thời, đúng, đủ, tránh thất thu NSNN: Rà soát phát hiện kịp thời các đối tượng CNKD trên sàn TMĐT để đưa vào quản lý và hướng dẫn kê khai và nộp thuế chính xác và đầy đủ. Thực hiện đầy đủ các thủ tục thanh kiểm tra để kiểm soát quy trình thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT về mức doanh số thực tế của các CNKD trên sàn TMĐT tránh thất thu NSNN đối với đối tượng nộp thuế này.

Thứ hai, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của NNT: Nâng cao ý thức chấp hành của NNT thông qua biện pháp tuyên truyền hỗ trợ các chính sách thuế đầy đủ, kịp thời. Đồng thời áp dụng các quy định xử phạt hành chính về thuế, hóa đơn sẽ góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật nói chung và quy định về thuế của các CNKD trên sàn TMĐT nói riêng.

1.2.3.2. Tiêu chí đánh giá quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

❖ Tỷ lệ hoàn thành dự toán thu thuế

$$\text{Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ} = \frac{\text{Tổng số thu thực tế}}{\text{Tổng dự toán thu}} * 100\%$$

❖ Tỷ lệ thuế nợ đọng

Cách xác định tỷ lệ nợ đọng được tính qua công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ nợ đọng thuế} = \frac{\text{Tổng số tiền nợ đọng cuối kỳ}}{\text{Tổng số tiền thuế phải thu trong kỳ}} * 100\%$$

Chỉ tiêu này giúp chi cục thuế đánh giá tình hình nợ đọng thuế của CNKD trên sàn TMĐT từ đó giúp lãnh đạo chi cục biết được hiệu quả công tác thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT.

❖ Số vi phạm pháp luật của CNKD trên các sàn TMĐT

Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra được thể hiện qua số lượt kiểm tra trong năm, số lượt vi phạm pháp luật của CNKD trên các sàn TMĐT.

$$\text{Tỷ lệ số lượt vi phạm pháp luật} = \frac{\text{Số lượt CNKD vi phạm pháp luật}}{\text{Tổng số lượt CNKD trong tổng số lần kiểm tra}} * 100\%$$

Đánh giá số vi phạm pháp luật nhằm có cái nhìn tổng quan để đưa ra các biện pháp khắc phục để hướng tới mục tiêu giảm thiểu số lượng lượt vi phạm đối với đối tượng CNKD trên sàn thương mại điện tử.

1.2.4. Nguyên tắc quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

Thứ nhất, nguyên tắc tuân thủ pháp luật: Trong quá trình thực hiện quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT việc vận dụng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nghĩa vụ thuế của đối tượng được thể hiện qua việc thu đúng, thu đủ và thực hiện xử phạt đối với các trường hợp CNKD trên sàn TMĐT vi phạm.

Thứ hai, nguyên tắc hiệu quả: Hoạt động quản lý thu thuế được thực hiện sao cho đảm bảo số thu vào NSNN đạt hiệu quả cao nhưng chi phí tương ứng đi kèm là thấp nhất có thể.

Thứ ba, nguyên tắc công khai, minh bạch: Việc thực hiện quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT phải được công khai minh bạch đối với các bên có liên quan. Với quy trình quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT cần được công khai đến các đối tượng này để họ nắm được quy trình và nhiệm vụ họ cần phải làm.

1.2.5. Bộ máy quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

Lãnh đạo Chi cục Thuế: Chịu trách nhiệm đưa ra quyết định chỉ tiêu thực hiện dự toán hàng năm, chỉ đạo thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả của việc tổ chức thực hiện kế hoạch đối với CNKD trên sàn TMĐT.

Bộ phận “một cửa”: Tiếp nhận hồ sơ ban đầu của NNT, tra cứu thông tin NNT trên hệ thống TMS, tiếp nhận tờ khai thuế của CNKD trên sàn TMĐT nộp thuế theo từng lần phát sinh.

Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế tại Chi cục Thuế: Hỗ trợ NNT, tuyên truyền chính sách thuế đến CNKD trên sàn TMĐT.

Đội thuế liên xã, phường, thị trấn: đơn đốc nộp tờ khai thuế, số thuế phải nộp, Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế của các CNKD trên sàn TMĐT

Bộ phận Kế khai và Kế toán thuế: Bộ phận Đăng ký, cấp MST, chịu trách nhiệm giải quyết hồ sơ đăng ký thuế, hỗ trợ tin học, nhập tờ khai trên hệ thống TMS

Bộ phận Kiểm tra, Thanh tra thuế: Đội Thanh tra thuế tại Chi cục Thuế: Kiểm tra, kế hoạch và thực hiện kiểm soát kê khai thuế; thực hiện dự toán thu thuế với NNT thuộc phạm vi quản lý của chi cục (đối tượng CNKD trên sàn TMĐT)

Phối hợp với đội liên xã phường để thực hiện đơn đốc, cưỡng chế nợ của các CNKD

Đội Hành chính - Nhân sự - Quản trị - Tài vụ - Ấn chỉ tại: Lưu trữ tờ khai và các giấy tờ liên quan đến lập đến quy trình quản lý thu thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT

❖ *Yêu cầu*:

Các CBCC và viên chức làm việc tại CCT Khu vực phải đảm bảo được các yêu cầu tuyển dụng chung của cả ngành Thuế và các yêu cầu chuyên môn phù hợp đối với từng bộ phận.

Các CBCC và viên chức làm việc tại CCT Khu vực đều chịu sự quản lý trực tiếp của Chi cục trưởng và trực thuộc Cục Thuế.

1.2.6. Nội dung quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của chi cục thuế

1.2.6.1. Lập kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Lập kế hoạch thu thuế là khâu đầu tiên trong nội dung quản lý thu thuế là quá trình xác định mục tiêu nhằm lập ra các chiến lược, phương pháp, quy trình nhằm hiện thực hóa những mục tiêu quản lý thu thuế đề ra cho đối tượng CNKD trên sàn TMĐT

Kế hoạch thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT là một bảng dự toán tổng hợp số thu dự kiến về thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác của NSNN trong một thời kì nhất định.

Lập kế hoạch thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT là việc xác định các chỉ tiêu của kế hoạch thu thuế và xây dựng các biện pháp thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra. Xét về mặt kỹ thuật nghiệp vụ thì lập kế hoạch thu thuế chính là quá trình dự toán, tính toán và tổ chức động viên nguồn thu thuế cho NSNN.

❖ *Căn cứ lập kế hoạch:*

- Khung pháp lý

Chính sách, chế độ thu hiện hành của Nhà nước: Là cơ sở pháp lý quan trọng nhất cho việc tính toán dự kiến các chỉ tiêu của dự toán. Ngoài ra, việc lập dự toán thu cũng cần phải dự kiến sự thay đổi về chính sách ảnh hưởng đến thu trong năm kế hoạch.

Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Bộ Tài Chính (2021),

Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2021, hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh;

Quyết định số: 2371/QĐ-TCT ngày 18 tháng 12 năm 2015, về việc ban hành quy trình quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh là cơ sở pháp lý cho việc lập kế hoạch thu thuế đối với hộ kinh doanh.

- Tình hình thực hiện dự toán thu năm trước, số liệu thống kê qua các năm:

Một trong những căn cứ quan trọng để lập dự toán của bất kỳ hoạt động nào trong nền kinh tế là số liệu lịch sử của các hoạt động đó trong những thời kỳ trước. Nhìn chung, các dự toán đều có tính kinh kế thừa trên cơ sở phân tích, loại trừ các nhân tố khách quan. Căn cứ số liệu, tình hình thu của những năm trước sẽ giúp cho việc xây dựng dự toán năm sau sát thực tế hơn, đồng thời cho phép rút ra những bài học kinh nghiệm và biện pháp quản lý có hiệu quả trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán thu thuế.

- Kế hoạch và hướng dẫn của cấp trên:

Kế hoạch và hướng dẫn của cấp trên chính là một trong những định hướng quan trọng để xây dựng dự toán thu thuế. Đó là các văn bản như: Chỉ thị của Thủ tướng chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm sau, các văn bản hướng dẫn của Bộ tài chính và Tổng cục thuế.

- Số kiểm tra về dự toán thu thuế do cơ quan có thẩm quyền thông báo:

Đây cũng chính là căn cứ định hướng cho cơ quan thuế các cấp trong việc lập dự toán thu thuế. Số kiểm tra thông thường cao hơn dự toán chính thức được phê duyệt

❖ Quy trình lập kế hoạch

Bước 1: Phân tích môi trường

Để lập kế hoạch một cách có hiệu quả thì việc phân tích, đánh giá môi trường cả bên trong và bên ngoài thực sự rất quan trọng. Bởi phải có những hiểu biết về môi trường, thị trường, cạnh tranh thì chúng ta mới dự đoán được các yếu tố trong lập kế hoạch. Mục đích của việc phân tích môi trường nhằm tìm kiếm những phương án hiệu quả, những cơ hội mới và phát hiện những thách thức đặt ra cho tổ chức.

Bước 2: Xác định mục tiêu

Hệ thống mục tiêu được phân loại dựa trên các căn cứ: vị trí thứ bậc của mục tiêu, thời gian, các bộ phận, nhóm khác nhau trong tổ chức, các loại chiến lược...

Bước 3: Xây dựng các phương án

Xây dựng các phương án nhằm tìm và xây dựng nhiều phương án để lựa chọn để phù hợp với mục tiêu đã đưa ra. Để tạo điều kiện cho việc lựa chọn phương án tối ưu thì trong mỗi phương án nên xác định hai yếu tố cơ bản đó là: các giải pháp của kế hoạch và các công cụ để thực hiện mục tiêu

Bước 4: Đánh giá và lựa chọn phương án tối ưu

Khi các phương án được đưa ra đánh giá, xem xét nên dựa vào một số căn cứ sau: Phương án nào thực hiện được mục tiêu và có ảnh hưởng mạnh nhất tới mục tiêu, Phương án sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của tổ chức, phương án có chi phí thấp nhất, phương án có được sự ủng hộ của các cấp quản lý và người thực hiện.

Bước 5: Quyết định kế hoạch

Người đứng đầu đưa ra quyết định lập kế hoạch, lựa chọn phương án hành động là thời điểm mà kế hoạch được chấp thuận, là thời điểm để thực sự ra quyết định.

Người đứng đầu ra quyết định để phân bổ con người và các nguồn lực khác của tổ chức cho việc thực hiện kế hoạch. Thêm vào đó cũng cần có một số kế hoạch phụ bổ sung để hỗ trợ cho việc thực hiện kế hoạch một cách hiệu quả.

1.2.6.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với CNKD đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo thu ngân sách nhà nước vì vậy, chi cục Thuế hàng năm bám sát.

❖ Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế:

- *Tuyên truyền NNT*: Là việc tập trung vào việc tuyên truyền kịp thời Luật quản lý thuế, những nội dung mới, những nội dung sửa đổi bổ sung của Luật GTGT và các thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi đến các CNKD trên sàn TMĐT

- *Hỗ trợ NNT*: Triển khai các giải pháp hỗ trợ NNT trong việc tiếp cận các chính sách thuế bằng nhiều hình thức như: tổ chức đường dây nóng, tiếp xúc trực tiếp, hướng dẫn, trả lời, đối thoại, tập huấn, phổ biến chính sách, giải đáp thắc mắc... của NNT trong quá trình kê khai, nộp thuế một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất...

- *Các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ NNT (Cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT)*: Phát tờ rơi, đăng các bài tuyên truyền chính sách thuế lên các trang facebook, zalo...

❖ Quản lý hoạt động đăng ký thuế và kê khai thuế

- Thực hiện hướng dẫn đăng ký thuế:

Việc đầu tiên mà các CNKD trên sàn TMĐT cần làm trước khi hoạt động sản xuất kinh doanh, buôn bán là đăng ký thuế. Việc cấp MST được thực hiện theo Quy trình Đăng ký thuế ban hành kèm theo Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của BTC. Mới nhất là theo điều 5b, Thông tư 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 04 năm 2023.

- Kê khai thuế

Các CNKD trên sàn TMĐT tự khai số doanh thu đã phát sinh trên tờ khai thuế dành cho CNKD theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ để các CNKD trên sàn TMĐT khai doanh thu chính là tổng giá trị giao dịch thành công phát sinh trên các sàn mà NNT nhận tiền về tài khoản.

Cá nhân kinh doanh trên các sàn có thể chọn cách khai nộp tờ khai giấy cho cơ quan thuế hoặc kê khai online và nộp lên trang thuế điện tử của Tổng cục thuế theo mẫu số 01/CNKD (Ban hành kèm theo thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng BTC)

Cán bộ thuế sáu khi tiếp nhận tờ khai thuế từng lần phát sinh của các CNKD trên sàn TMĐT thì thực hiện kiểm tra thông tin trên các tờ khai của các CNKD trên sàn và ghi nhận nghĩa vụ thuế vào hệ thống quản lý thuế tập trung TMS.

Sau khi quy trình kê khai được thực hiện đúng và được cơ quan thuế chấp thuận, người nộp thuế phải tự động nộp số tiền thuế đã được kê khai trước đó theo quy định của pháp luật.

❖ Đôn đốc và tổ chức thu nộp thuế

Sau khi tiếp nhận tờ khai thuế của NNT qua thuế điện tử, Đội kê khai kiểm tra thông tin và lên nghĩa vụ thuế của các CNKD trên sàn TMĐT trên hệ thống thuế tập chung TMS của toàn ngành.

Đội Thuế Liên xã phường sẽ trực tiếp đôn đốc CNKD nộp thuế vào ngân sách nhà nước theo nhiều phương thức khác nhau như:

- Viết bảng kê nộp tiền và nộp thuế thay các CNKD trên sàn TMĐT vào NSNN tại ngân hàng

- In Giấy nộp tiền và phát cho các CNKD, hướng dẫn và đôn đốc nộp tiền đúng hạn.

- Bắt đầu từ năm 2022 ngành thuế đã triển khai ứng dụng Etax mobile dùng được cho CNKD trên sàn TMĐT. Các cán bộ thuế đội liên xã phường sẽ trực tiếp phổ biến và hướng dẫn các CNKD trên sàn TMĐT nộp thuế trên hệ thống Etax mobile sao cho đúng tiêu mục và chương.

❖ Quản lý nợ

Đội kiểm tra chịu trách nhiệm quản lý các khoản nợ của các CNKD trên sàn TMĐT. Hàng tháng đội kiểm tra phải phối hợp với đội thuế liên xã phường và đội kê khai để rà soát, đối chiếu các khoản nợ của các CNKD trên sàn TMĐT và tìm ra lý do và nguyên nhân của các khoản nợ còn treo trên hệ thống TMS. Với từng lý do đội kiểm tra phải tra soát các khoản nợ và ra thông báo nợ cho các đội quản lý và yêu cầu các đội giải trình với các khoản nợ không rõ nguyên nhân. Đối với các khoản nợ do lỗi của hệ thống hay lỗi nhận tiền vào từ phía ngân hàng hoặc kho bạc thì đội kiểm tra ra thông báo để đội kê khai (kế toán thu) tra soát với các bên có liên quan.

1.2.6.3. Kiểm soát thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

❖ Mục tiêu:

Triển khai và thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát hoạt động thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT góp phần nâng cao chất lượng thu thuế đối với đối tượng này.

Kiểm soát chặt chẽ các quy trình từ công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, quản lý trạng thái hoạt động và khai thuế, đôn đốc và tổ chức công tác thu nộp thuế cho đến công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

❖ Hình thức: Kiểm soát đột xuất khi phát hiện các CNKD trên sàn TMĐT phát sinh những khoản doanh thu bất thường, đột biến, hay những khoản thu tự biến mất...

❖ Chủ thể kiểm soát: Ban lãnh đạo chi cục Thuế, đội Kiểm tra thuế

❖ Quy trình kiểm soát: Tại trụ sở cơ quan thuế

Bước 1: Cập nhật dữ liệu, thông tin vào các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin cho công tác kiểm soát. Thu thập thông tin phản hồi về kết quả quản lý thu thuế của các CNKD trên sàn TMĐT, nội dung quản lý các đối tượng này phải đúng đối tượng, đảm bảo việc khai thuế và nộp thuế được thực hiện chính xác, xử lý các vi phạm liên quan đến nghĩa vụ thuế

Tìm ra những điểm chênh lệch, rủi ro và những điểm bất thường để đi đến thực hiện chọn dữ liệu kiểm soát đúng trọng tâm.

Bước 2: Kiểm soát hồ sơ khai thuế

Thứ nhất, lựa chọn người nộp thuế để kiểm tra tại cơ quan thuế

Thứ hai, kiểm soát hồ sơ khai thuế

- Kiểm soát việc ghi chép, phản ánh các chỉ tiêu trên hồ sơ khai thuế thì cần kiểm soát các căn cứ tính thuế để xác định số thuế phải nộp...

- Cán bộ thuế có thể sử dụng phương pháp đối chiếu, so sánh để thực hiện kiểm soát. Cụ thể là: đối chiếu các chỉ tiêu trong tờ khai thuế so với các quy định pháp luật và các văn bản pháp luật về quản lý thuế và các văn bản chứng từ kèm theo tờ khai để phát hiện ra các sai phạm trong quá trình kê khai thuế của CNKD trên sàn TMĐT

- Nội dung của kiểm soát thu thuế:

- Kiểm soát đăng ký thuế: kiểm soát việc đăng ký thuế (dựa trên đăng ký kinh doanh) cơ quan thuế quản lý được ngành nghề hoạt động CNKD trên sàn TMĐT ngay từ khi bắt đầu hoạt động. Đi sâu vào xem xét tính pháp lý của hồ sơ đăng ký thuế, kiểm soát tính đúng đắn của tài liệu, thông tin kê khai trên đăng ký thuế và đăng ký kinh doanh về ngành nghề kinh doanh, địa điểm, vốn, thời gian thực tế kinh doanh nhằm yêu cầu người nộp thuế thực hiện kê khai đăng ký thuế hoặc kê khai tờ khai theo đúng ngành nghề đã đăng ký.

- Kiểm soát tờ khai thuế của các CNKD trên sàn TMĐT từng lần phát sinh, đối chiếu từ doanh thu với tình hình thực tế phát sinh tại các sàn của các CNKD trên sàn TMĐT.

- Kiểm soát doanh thu tương ứng với tỉ lệ thuế suất mà doanh nghiệp kê khai so với thực tế.

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý thu thuế cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế

1.3.1. Các nhân tố thuộc về Chi cục thuế

❖ Quyết định của người lãnh đạo

Quyết định và năng lực lãnh đạo của người lãnh đạo có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với quản lý thu thuế cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử. Bởi người lãnh đạo phải có khả năng ra quyết định lựa chọn kế hoạch đúng đắn hoặc những phương án lựa chọn kế hoạch dự phòng phù hợp để đạt được hiệu quả cao trong công tác quản lý thu thuế đối với đối tượng CNKD trên sàn TMĐT.

Hơn nữa, người lãnh đạo phải tập trung quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cộng đồng CNKD trên sàn TMĐT về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu, ngân sách nhà nước.

❖ Năng lực của đội ngũ CBCC ngành thuế

Các cán bộ thuế - những người trực tiếp thực thi công vụ thuế để tránh thất thu thuế đối với NSNN chính vì vậy trình độ, khả năng làm việc, kỹ năng, đời sống, sự phát triển trong tương lai, tinh thần cầu thị... của họ là rất quan trọng và sẽ tác động trực tiếp đến quá trình làm việc và hiệu quả của công việc.

Trình độ chuyên môn hay những kỹ năng mềm như kỹ năng sử dụng phần mềm máy tính là những yếu tố cần thiết để các cán bộ thuế có thể quản lý và kiểm soát các giao dịch của CNKD trên sàn một cách chính xác, kịp thời.

❖ Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT

Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác QLT bao gồm: hệ thống cơ sở thông tin dữ liệu, địa điểm trụ sở làm việc và trang thiết bị được trang bị cho đầu cán bộ

Để phục vụ cho công tác quản lý thuế đạt hiệu quả cao thì các cán bộ thuế cần được trang bị đầy đủ các trang bị như máy tính, bàn ghế, tài liệu và các ứng dụng công nghệ thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý thu thuế. Đồng thời, về môi trường làm việc cũng cần có một môi trường lành mạnh, không gian làm việc thoáng đãng và dễ chịu tạo không khí hồ hởi sẽ làm cán bộ thuế dễ dàng đạt được hiệu quả cao trong công việc..

1.3.2. Các nhân tố không thuộc về chi cục thuế

❖ **Pháp luật, chính sách, quy định của Nhà nước về kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.**

Hệ thống chính sách pháp luật chồng chéo, thiếu tính áp dụng thực tiễn dẫn đến hiệu quả quản lý thu thuế không cao và gây thất thu cho NSNN bởi tính áp dụng thực tiễn không có dẫn đến lãng phí nguồn nhân lực của ngành thuế. Ngược lại, chính sách thuế khoa học, quy trình đơn giản, dễ hiểu, ổn định sẽ nâng cao nhận thức của NNT, dễ kiểm soát và đi vào quy trình cụ thể, ổn định sẽ thúc đẩy thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về thuế dẫn đến hiệu quả quản lý thuế cao.

❖ **Trình độ và ý thức tuân thủ pháp luật của CNKD trên sàn TMĐT**

Hiện nay, với sự phát triển công nghệ 4.0, trình độ hiểu biết của các CNKD được nâng cao và mở rộng nhờ vào việc tiếp nhận thông tin từ internet sẽ giúp việc tuân thủ pháp luật về thuế nâng cao và việc đưa các CNKD trên sàn vào quản lý là hết sức dễ dàng bởi trong NNT đã nhận thức được nghĩa vụ thuế của mình khi kinh doanh. Bên cạnh đó cũng có không ít CNKD trên sàn TMĐT chưa có ý thức tuân thủ pháp luật, trốn tránh và không hợp tác với các cán bộ thuế để thực hiện nghĩa vụ thuế của mình. Điều này gây nên rất nhiều khó khăn cho cơ quan thuế trong việc quản lý thu thuế.

❖ **Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội**

Khi sự phát triển kinh tế - xã hội đã đạt đến mức hòa nhập với các nền kinh tế với các nước khác trên thế giới thì việc giao dịch trên các sàn TMĐT là rất phổ biến và đa dạng. Xu hướng không chỉ các nhà bán lẻ mới đưa sản phẩm lên sàn TMĐT để giao dịch mà các nhà bán buôn hay những sản phẩm có giá trị lớn cũng được buôn bán thông qua giao dịch trên các sàn TMĐT. Chính vì thế, người tiêu dùng cũng dần tham gia vào thị trường "chợ" trên internet là rất nhiều.

Đất nước đang trong giai đoạn tăng cường giao thương giữa các quốc gia trên thế giới nên việc buôn bán và trao đổi hàng hóa cũng trở nên nhiều hơn. Việc giao dịch trên các sàn để dẫn đến việc luân chuyển hàng hóa không chỉ diễn ra ở trong nước mà còn diễn ra với các nước khác nhau trên thế giới.

❖ **Yêu cầu hội nhập kinh tế và phát triển khoa học - kỹ thuật**

Các nước trên thế giới hợp tác, giao thương để trao đổi buôn bán cần có những thay đổi và hợp tác về thuế thật phù hợp với các cam kết chung đã kí. Phải tuân thủ pháp luật, tuân thủ pháp luật chung về thuế theo quy ước của quốc tế.

Hội nhập kinh tế làm cho việc xác định đối tượng nộp thuế, cơ sở và phương pháp tính thuế đa dạng, phức tạp và khó kiểm soát. Hơn thế, khoa học - kĩ thuật càng phát triển thì các phương thức giao dịch cũng như nhiều sàn thương mại mọc lên với các thức hoạt động khác nhau, việc giao dịch và thanh toán giữa các sàn và người bán cũng trở nên dễ dàng và bí ẩn hơn khiến cơ quan thuế khó kiểm soát và khó phát hiện những đối tượng CNKD trên sàn TMĐT đã đến ngưỡng nộp thuế nhưng không chấp hành thực hiện nghĩa vụ.

❖ Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động thu thuế

Cơ quan thuế phối hợp nhuần nhuyễn với các cơ quan có liên quan trong công tác quản lý thuế sẽ giúp quá trình quản lý trở nên đơn giản, thuận tiện và hiệu quả. Kết hợp với phòng tài chính kế hoạch 2 huyện sẽ nắm bắt rõ tình hình số lượng CNKD trên sàn TMĐT ra kinh doanh mới, thu thập được thông tin chi tiết các cá nhân kinh doanh trên sàn và thu hồi giấy phép đăng kí kinh doanh khi cơ quan thuế phát hành thông báo NNT có nguy cơ trốn thuế, trây ỳ nợ thuế. Phối hợp với cơ quan công an giúp tình trạng trốn thuế và không chấp hành pháp luật thuế giảm đồng thời tình trạng nợ và trốn lậu thuế sẽ khó có thể xảy ra. Đặc biệt, sự phối hợp giữa các cơ quan thuế với các hãng giao hàng nhanh trên địa bàn sẽ giúp cơ quan thuế phát hiện ra các địa điểm kinh doanh trên các sàn và số lượng giao dịch của họ thông qua giao dịch thanh toán với các bên giao hàng.

CHƯƠNG 2.

PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC THANH LIÊM - BÌNH LỤC, HÀ NAM

2.1. Khái quát về Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục và các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

2.1.1. Khái quát về Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Tên đơn vị: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

MST: 0700836921

Địa chỉ: Đường Lê Hoàn, Thị trấn Thanh Tân, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam

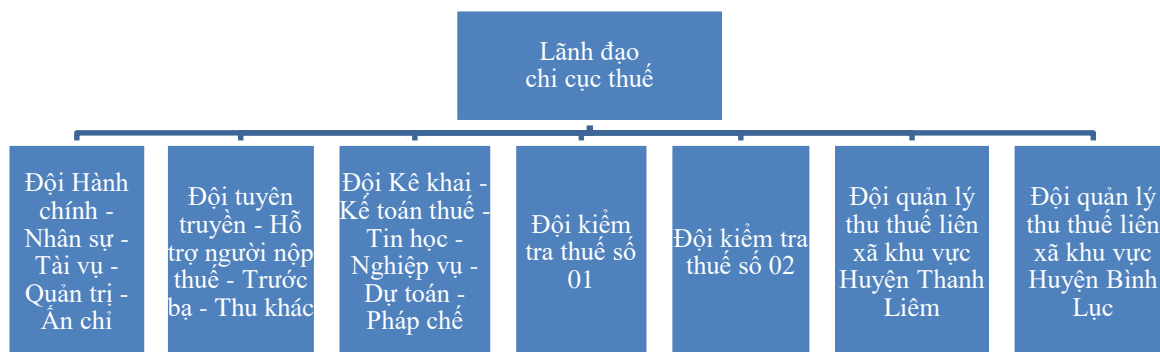
Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục được thành lập từ việc sát nhập hai chi cục thuế của 2 huyện Thanh Liêm và Bình Lục, trực thuộc bởi Cục thuế tỉnh Hà Nam, có con dấu riêng và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật

2.1.1.1. Chức năng, nhiệm vụ của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế đối với NNT thuộc phạm vi của chi cục, Thực hiện công tác chuyên môn như tuyên truyền hỗ trợ NNT, đơn đốc kê khai và thu nộp thuế, khấu trừ, miễn giảm thuế, đơn đốc NNT thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ngân sách của nhà nước. Tổ chức quản lý bộ máy cán bộ công chức của chi cục theo quy định của Nhà nước.

Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Luật Quản lý thuế, các luật thuế, các quy định pháp luật khác có liên quan

2.1.1.2. Cơ cấu tổ chức của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục



Hình 2.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Nguồn: Chi cục thuế KV Thanh Liêm - Bình Lục năm 2023

❖ Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng

- Chi cục trưởng: Là người đứng đầu chi cục thuế, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động liên quan đến chi cục.

- Phó chi cục trưởng: Là người giúp chi cục trưởng thực hiện các công việc của chi cục nhằm hoàn thành nhiệm vụ được cấp trên giao

❖ Các đội thuộc chi cục thuế

- *Đội TT-HTNNT-TBTK*: Thực hiện công tác tuyên truyền, hỗ trợ NNT về chính sách pháp luật về thuế;

- *Đội Kế khai-Kế toán thuế-Tin học-Nghiệp vụ-Dự toán-Pháp chế*: Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn liên quan đến kê khai thuế, hồ sơ hoàn thuế, tính thuế và các công việc liên quan đến nghĩa vụ kê khai thuế. Thêm vào đó là việc vận hành hệ thống công nghệ thông tin tại chi cục.

- *Đội hành chính-nhân sự-tài vụ-ấn chỉ*: Thực hiện các công việc liên quan đến hành chính, đời sống cán bộ nhân viên, lưu trữ hồ sơ và quản lý ấn chỉ trong phạm vi nhiệm vụ của chi cục.

- *Đội kiểm tra thuế*: Thực hiện, tổ chức lên kế hoạch và thực hiện kiểm tra, kiểm soát và quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

- *Đội quản lý thu thuế liên xã*: Quản lý thu các nguồn thu từ địa bàn các xã về hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, phi nông nghiệp và phối hợp với xã phường để thực hiện nhiệm vụ được cấp trên giao.

2.1.1.3. Nhân lực của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Tổng số cán bộ, nhân viên làm việc tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục là 80 người. Trong đó 73 người cán bộ công chức chuyên môn và, 7 người là nhân viên hợp đồng

Tổng số cán bộ công chức của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục là 90 tính đến thời điểm hết năm 2023, được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.1. Nhân lực tại Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

ĐVT: Người

Chỉ tiêu	Năm	2021		2022		2023	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tổng số nhân lực		76	100,0	81	100,0	80	100,0
- Công chức biên chế		69	90,78	74	91,35	73	91,25
- Nhân viên hợp đồng		7	9,22	7	8,65	7	8,75
1. Phân loại theo giới tính							
- Nam		29	38,15	25	30,86	24	30
- Nữ		47	61,85	56	69,14	56	70
2. Phân theo chức năng							
- Lãnh đạo		4	5,26	4	4,94	3	3,75
- Cán bộ các đội thuế:		72	94,74	77	95,06	77	96,25
+ Đội Tuyên truyền hỗ trợ NNT		15	19,74	18	22,22	18	22,50
+ Đội Hành chính-Nhân sự-Tài vụ-Ấn chỉ		14	18,42	14	17,28	14	17,50
+ Đội kiểm tra thuế số 1		8	10,53	8	9,88	8	10
+ Đội kiểm tra thuế số 2		7	9,21	7	8,64	7	8,75
+ Đội Kế khai-Kế toán thuế-Tin học-Nghiệp vụ-Dự toán		15	19,74	15	18,52	15	18,75
+ Đội quản lý thu thuế liên xã khu vực huyện Thanh Liêm		7	9,21	8	9,88	8	10
+ Đội quản lý thu thuế liên xã khu vực huyện Bình Lục		6	7,89	7	8,64	7	8,75
3. Phân theo trình độ							
- Bậc Thạc sĩ		12	15,79	15	18,75	16	20,25
- Bậc Đại học		35	46,05	39	48,75	39	49,37
- Bậc Cao đẳng		24	31,57	22	27,5	20	25,32
- Bậc Trung cấp		5	6,58	4	5	4	5,06
4. Phân theo độ tuổi							
- Từ 22 đến 40		29	38,67	33	41,25	30	37,97
- Từ 41 đến 50		33	44	37	46,25	41	51,9
- Từ 51 đến 60		13	17,33	10	12,5	8	10,13

(Nguồn: Chi cục Thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục)

Qua Bảng 2.1, ta thấy tổng số cán bộ công nhân viên tăng giảm từ năm 2021 đến năm 2023 cụ thể là: Năm 2021 số cán bộ, nhân viên của chi cục là 76 người, đến năm 2022 tăng 5 người và giảm 1 người ở năm 2023. Năm 2022 tăng so với năm 2021 là 5 cán bộ của các đội thuế trong đó: Đội TTHTNNT-TBTK tăng 3 cán bộ và hai đội quản lý thuế liên xã phường 2 huyện tăng thêm mỗi đội 1 cán bộ. Đến năm 2023 tổng số cán bộ giảm đi 1 người so với năm 2022, lý do là một Phó lãnh đạo Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục đã chuyển cơ quan làm việc sang khu vực khác do sự luân chuyển của lãnh đạo Cục thuế.

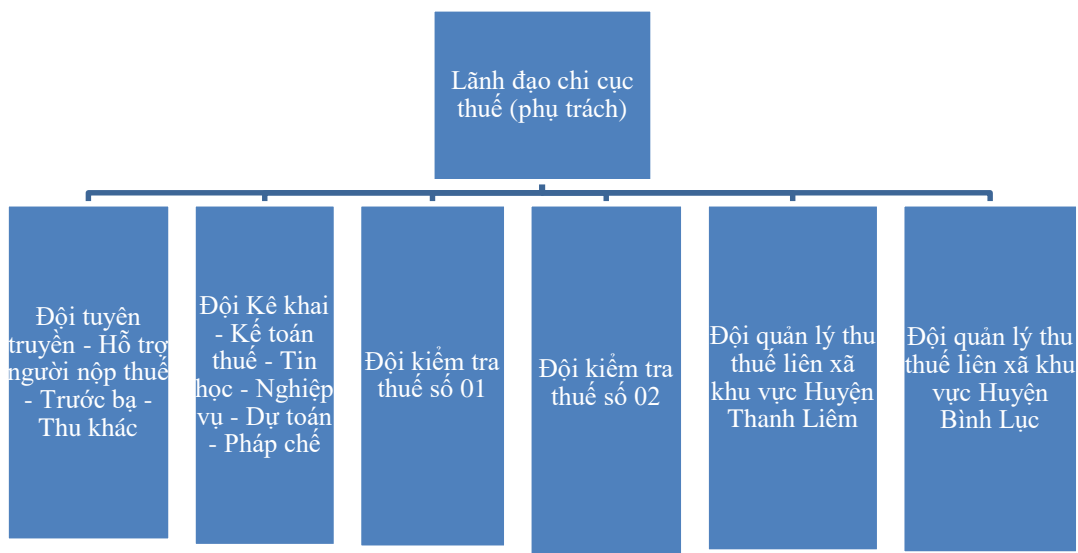
Xét theo giới tính, số lượng cán bộ công chức là nữ chiếm khoảng 70% còn cán bộ nam là 30% vào năm 2023. Các cán bộ nữ chủ yếu được sắp xếp ở bộ phận tuyên truyền, trước bạ, hành chính... Các cán bộ nam ở Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục còn hạn chế nên việc phân bổ nhân sự nam đều cho các đội thuế là rất khó khăn, hơn nữa công việc quản lý thuế tại các địa bàn xã, phường còn nhiều phức tạp rất cần số lượng cán bộ nam nhưng với số lượng cán bộ hạn chế như vậy thì chưa thể đáp ứng được tỷ lệ cán bộ theo quy định của ngành đề ra.

Xét theo trình độ, tính đến năm 2023 Chi cục thuế Thanh Liêm - Bình Lục có 4 cấp trình độ: thạc sĩ chiếm 20%, Đại học 50%, Cao đẳng chiếm 20% và Trung cấp chiếm 5%. Cho thấy trình độ chuyên môn của các cán bộ thuế tại chi cục chủ yếu từ đại học trở lên. Hàng năm, chi cục thuế cùng Cục thuế tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng ngoại ngữ và trình độ tin học luân phiên cho các cán bộ thuế để đáp ứng được yêu cầu của ngành đề ra.

Xét theo độ tuổi, hầu hết các cán bộ đang công tác tại Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục có độ tuổi từ 41 đến 50 tuổi (năm 2023 chiếm 51,25%), tiếp đến là các công chức cán bộ thuế mới được tuyển dụng vào ngành có độ tuổi từ 20 đến 44 tuổi. (năm 2023 chiếm 38,75%), 10% còn lại là các cán bộ có độ tuổi từ 51 đến 60 tuổi.

2.1.2. Thực trạng bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn TMDT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Sơ đồ bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục



Hình 2.2: Bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Nguồn: Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

- Lãnh đạo chi cục (phụ trách): Dựa vào các văn bản pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của khu vực địa bàn để đưa ra các quyết định triển khai quản lý các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

- Đội tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế - Trước bạ - Thu khác: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo phụ trách để hướng dẫn, hỗ trợ NNT

- Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo phụ trách về kê khai, kế toán thuế và dự toán đối với công tác quản lý thu thuế các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

- Đội quản lý thu thuế liên xã khu vực huyện Thanh Liêm, huyện Bình Lục: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo phụ trách về quản lý thu thuế các cá nhân kinh doanh theo địa bàn đã phân công

- Đội kiểm tra thuế số 01 và 02: Kiểm soát công tác quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT.

Bảng 2.2: Nhân lực trong bộ máy quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Nhân sự	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số cán bộ	19	23	25
I. Phân loại theo bộ phận			
Lãnh đạo phụ trách	1	1	1

Nhân sự	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Đội quản lý thu thuế liên xã khu vực 2 huyện	4	6	8
Đội tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế - Trước bạ - Thu khác	4	4	4
Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học - Nghịệp vụ - Dự roán - Pháp chế	6	8	8
Đội kiểm tra thuế số 01 và 02	4	4	4
II. Phân loại theo trình độ chuyên môn			
Thạc sĩ	2	2	3
Đại học	16	20	21
Trung cấp thuế	1	1	1
III. Phân loại theo độ tuổi			
- Từ 22 đến 40	7	9	11
- Từ 41 đến 50	10	9	8
- Từ 51 đến 60	2	5	6

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Qua bảng ta có thể đánh giá như sau:

Lãnh đạo (phụ trách): Trong giai đoạn 2021 - 2023 lãnh đạo phụ trách quản lý mảng thu đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử đều duy trì số lượng 1 lãnh đạo, điều này cho thấy sự ổn định trong cấp quản lý thích hợp với việc quen với đặc điểm khu vực và tình hình thực tế tại địa bàn để hướng tới các quyết định đúng đắn và lâu dài.

Đội quản lý thuế liên xã khu vực (Thanh Liêm - Bình Lục): Trong giai đoạn 2021 -2023 số lượng cán bộ được giao phụ trách mảng thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại tăng lên qua các năm. Từ đó cho thấy Chi cục thuế Thanh Liêm - Bình Lục đang trong quá trình hoàn thiện và trú trọng dần nguồn thu từ các cá nhân kinh doanh trên các sàn.

Đội tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế - Trước bạ - Thu khác: Số cán bộ phụ trách tuyên truyền, hỗ trợ NNT trong giai đoạn 2021-2023 vẫn duy trì là 4 cán bộ cho 2 huyện cho thấy sự cố định về mặt hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho các cá nhân kinh doanh trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế

Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế: Số lượng cán bộ tăng dần theo các năm bởi vì số cá nhân kinh doanh ra kinh doanh đều tăng nên sự tăng cường cán bộ như giai đoạn 2021-2023 là rất phù hợp cho quá trình thực hiện theo dõi sát sao nghĩa vụ thuế của các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT

Đội kiểm tra số 01 và 02: Số lượng cán bộ thực hiện kiểm soát quản lý thu thuế các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT vẫn duy trì đầy đủ số lượng cán bộ cho một cuộc kiểm tra hoàn chỉnh.

Về trình độ chuyên môn: Đa số các cán bộ đều có bằng đại học, một vài cán bộ đã đi học lên bậc thạc sĩ và có một chú có trình độ bằng trung cấp

Về độ tuổi: Đa số các cán bộ đều ở tuổi trung niên và sắp về hưu. Số lượng cán bộ trẻ tham gia vào quá trình quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử còn hạn chế.

2.1.3. Thực trạng về cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử tại Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Hiện nay, tại Chi cục Thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục quản lý thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT được quản lý cụ thể theo các trường hợp sau:

Trường hợp 1: CNKD trên sàn TMĐT có doanh thu 1 năm từ 100 triệu đồng trở xuống, đây là trường hợp được miễn thuế

Trường hợp 2: CNKD có doanh thu 1 năm trên 100 triệu đồng, trường hợp này sẽ được vào quản lý thu thuế từng lần phát sinh.

Các CNKD trên sàn TMĐT hoạt động kinh doanh dựa trên 3 nhóm ngành nghề chính, đó là:- Phân phối, cung cấp hàng hóa (HH): ngành nghề này chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu ngành nghề của CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn KV Thanh Liêm-Bình Lục, nhóm này chủ yếu là bán buôn và bán lẻ hàng hóa.

Dịch vụ không bao thầu nguyên vật liệu (NVL): Các CNKD trên sàn TMĐT hoạt động các dịch vụ tiếp thị liên kết, quảng cáo các sản phẩm bán hàng cho các nhãn hàng thông qua các công cụ trên sàn TMĐT.

Sản xuất có bao thầu NVL dịch vụ sửa chữa, in ấn, quảng cáo, sản xuất hàng hóa để bán lẻ

Trường hợp 3: Các CNKD trên sàn TMĐT đã đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh nhưng chưa có mã số thuế kinh doanh

Đối với trường hợp này, cơ quan thuế tập trung rà soát số liệu từ tháng 7 năm 2023 trở về trước. Bởi bắt đầu từ tháng 2 năm 2023 trở đi cơ quan thuế và cơ quan cấp

giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh đã thực hiện cấp giấy phép liên thông bao gồm cả Mã số thuế kinh doanh rồi. Vì vậy, cơ quan thuế tập trung rà soát các đối tượng trước để đưa dần vào dần vào quản lý thuế.

Trường hợp 4: Các CNKD trên sàn TMĐT chưa đăng kí giấy phép kinh doanh mà chỉ có mã số thuế cá nhân làm công ăn lương.

Đối với trường hợp này, Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục chưa thực hiện thu thuế của các CNKD trên sàn TMĐT qua mã số thuế cá nhân theo hình thức tự quyết toán thuế cá nhân. Thay vào đó, cơ quan thuế phát hiện ra những đối tượng CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn quản lý thông qua rà soát địa bàn hoặc các CNKD trên sàn tự giác lên cơ quan thuế làm thủ tục nộp thuế thì cơ quan thuế sẽ hướng dẫn các CNKD đăng kí kinh doanh và mã số thuế kinh doanh để nộp thuế.

Trong phạm vi nghiên cứu của đề án, tác giả đi sâu nghiên cứu và đưa ra con số phát sinh cụ thể ở trường hợp 2, đối tượng được đưa vào quản lý thu thuế từng lần phát sinh. Còn các đối tượng còn lại, tác giả chỉ cập nhật thông tin số liệu ban đầu và đưa ra hướng quản lý hợp lý để đưa được các CNKD trên sàn thực hiện theo đúng quy định và nộp thuế theo đúng pháp luật.

Số lượng các CNKD trên sàn TMĐT trên địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục có xu hướng ngày càng tăng.

Bảng 2.3. Cơ cấu CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục theo ngành nghề kinh doanh giai đoạn 2021-2023

DVT: Người

CNKD trên sàn TMĐT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	So sánh (±)	
	Số CNKD	Số CNKD	Số CNKD	Năm 2022/2021	Năm 2023/2022
Tổng số CNKD quản lý	63	130	195	67	65
1. Phân phối, cung cấp hàng hoá	61	127	188	66	61
2. Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	2	2	5	0	3
3. Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	0	1	2	1	1

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Qua bảng số liệu 2.3 ta có thể dễ thấy tổng số CNKD trên địa bàn đều tăng trong giai đoạn 2021-2023. Cụ thể từng nhóm ngành nghề đều tăng qua các năm.

Năm 2023 lượng cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT tăng lên đến 195 CNKD trên sàn TMĐT

Từ năm 2022 tăng 66 cá nhân kinh doanh so với năm 2021 Năm 2023 tăng so với năm 2022 là 61 CNKD trên sàn TMĐT.

2.2. Thực trạng quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

2.2.1. Lập kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Hàng năm, chi cục thuế KV Thanh Liêm-Bình Lục được giao dự toán thu ngân sách từ các huyện và đặt ra những kế hoạch cụ thể để đạt được mục tiêu đã đề ra và được lập dự toán thu trong 2 tháng trong năm là tháng 6 và tháng 10 thông qua việc chia kế hoạch theo 2 phần là lập kế hoạch theo kế hoạch và lộ trình thực hiện.

Hiện nay, với nguồn lực cán bộ trẻ và điều kiện cơ sở vật chất (công nghệ thông tin) của cơ quan và sự quan tâm phối hợp của các sở ban ngành về việc tổng hợp và rà soát các CNKD trên sàn TMĐT là rất tích cực. Trong khi đó việc xác định các cá nhân kinh doanh đang kinh doanh trên các nền tảng mạng xã hội rất mơ hồ và mông lung bởi lượng CNKD trên sàn TMĐT rất lớn và nằm rải rác khắp nơi dễ gây xác định sai đối tượng nộp thuế và doanh thu tính thuế đối với các đối tượng này.

Do vậy việc lập kế hoạch hiện nay tại Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục dựa trên:

Số liệu tổng hợp rà soát của đối tượng CNKD trên sàn TMĐT: Các số liệu được đối thuế liên xã phường thu thập, theo dõi từng cá nhân kinh doanh trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế từ những năm trước đến thời điểm hiện tại và những cá nhân kinh doanh có thông tin kinh doanh từ các cơ quan khác có liên quan, các cá nhân kinh doanh chưa có đầy đủ thủ tục nhưng trong quá trình rà soát các cán bộ thuế phát hiện có xuất hiện kinh doanh online để đưa vào số liệu tổng hợp. Từ đó lập nên bảng tổng hợp làm căn cứ lập kế hoạch thu thuế đối với đối tượng cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử sát với thực tế nhất.

Bảng 2.4. Bảng số liệu tổng hợp rà soát thông tin CNKD trên sàn TMĐT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023

Tiêu chí	Năm		
	2021	2022	2023
1. Số lượng CNKD trên sàn TMĐT đăng kí kinh doanh tại phòng tài chính kế hoạch (Người)	85	96	163
2. Dự toán số thu của các CNKD trên sàn TMĐT (Triệu đồng)	1.400	1.700	2.000
3. Số thuế của các CNKD trên sàn TMĐT đã kê khai và nộp vào NSNN (Triệu đồng)	1.602	1.976	2.125
4. Số lượng CNKD trên sàn phát hiện trong quá trình rà soát nhưng chưa làm thủ tục (Người)	25	45	61
5. Số lượng CNKD trên sàn TMĐT chưa hoàn thành thủ tục để kê khai thuế (không đăng kí kinh doanh hoặc không đăng kí mã số thuế kinh doanh) (Người)	22	30	33

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Qua số liệu tổng hợp, ta thấy các tiêu chí được thu thập để lập kế hoạch đều có xu hướng tăng dần qua các năm. Đặc biệt, số liệu từ phòng tài chính kế hoạch cấp và số lượng CNKD được phát hiện thông qua rà soát thực tế mà chưa đưa vào quản lý là một căn cứ quan trọng và cần thiết để lập kế hoạch thu một cách chính xác và sát với thực tế hơn.

❖ Quy trình lập kế hoạch

Bước 1: Đội thuế liên xã tiến hành thực hiện rà soát số liệu các năm trước, thành lập tổ công tác phối hợp với hội đồng tư vấn xã phường để đi rà soát các CNKD trên sàn TMĐT đã thực hiện nghĩa vụ thuế từ những năm trước nhằm nắm bắt được tình hình kinh doanh của các CNKD trên sàn TMĐT.

Phối hợp với phòng đăng kí giấy phép kinh doanh lấy danh sách thông tin các CNKD trên sàn TMĐT đã đăng kí kinh doanh nhưng chưa lên đăng kí thuế và kê khai thuế.

Tổng hợp số liệu của các cán bộ theo dõi chi tiết các CNKD trên sàn TMĐT phát sinh tại địa bàn quản lý.

Phó đội trưởng đội quản lý thuế liên xã thực hiện tổng hợp số liệu qua excel, phân tích số nộp của năm trước để báo cáo đội trưởng đội thuế liên xã phường.

Bước 2: Đội trưởng đội thuế liên xã lập báo cáo tổng quát tình hình thu, kết quả rà soát thực tế gửi cho bộ phận dự toán của Chi cục thuế.

Bước 3: Bộ phận dự toán lập kế hoạch thu thuế cho đối tượng là CNKD trên sàn TMĐT

Bước 4: Thảo luận các phương án kế hoạch đã được bộ phận dự toán tổng hợp để chọn ra phương án phù hợp nhất.

Bước 5: Lãnh đạo Chi cục thuế duyệt bản kế hoạch và quyết định giao nhiệm vụ.

Bảng 2.5. Kế hoạch thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023

ĐVT: Triệu đồng

Huyện	Nhóm ngành nghề	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
		Thuế GTGT	Thuế TNCN	Thuế GTGT	Thuế TNCN	Thuế GTGT	Thuế TNCN
Huyện Thanh Liêm	Phân phối, cung cấp hàng hóa	333	167	400	200	467	233
	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	143	57	179	71	214	86
	Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	67	33	100	50	133	67
Huyện Bình Lục	Phân phối, cung cấp hàng hóa	333	167	367	183	400	200
	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	214	86	243	97	264	106
	Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	67	33	73	37	87	43
Tổng cộng chi tiết loại thuế		1.157	543	1.362	638	1.565	735
Tổng cộng		1.700		2.000		2.300	

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Qua bảng 2.5 ta thấy kế hoạch thu thuế tăng đồng đều theo các năm, năm 2022 tăng 300 triệu đồng so với năm 2021, tương tự năm 2023 tăng 300 triệu đồng so với năm 2022.

Bảng 2.6. Kết quả khảo sát cán bộ Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục về việc lập kế hoạch thu thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Tiêu chí	Mẫu (người)	Số lượng người lựa chọn phương án				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1. Việc lập kế hoạch đối với quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT là sát với thực tế	22	1	2	6	7	6
2. Việc lập kế hoạch đối với quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT là phù hợp với mục tiêu đề ra	22	0	2	6	9	5
3. Việc lập kế hoạch đối với quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT là phù hợp với nguồn lực của Chi cục thuế	22	3	15	2	2	0

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

Qua kết quả khảo sát về công tác lập kế hoạch, ta thấy đánh giá về độ sát với thực tế và phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ đề ra của CCT được đánh giá khá phù hợp. Trong khi đó qua kết quả đánh giá tiêu chí về việc phù hợp với nguồn lực của CCT là chưa được sự nhất trí của các cán bộ của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục. Cho thấy, nguồn nhân lực, vật lực và trí lực đưa được đánh giá phù hợp với kế hoạch đề ra.

2.2.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

2.2.2.1. Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế

Chi cục thuế KV Thanh Liêm - Bình Lục tập trung tuyên truyền rộng rãi cho NNT nội dung luật thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT thông qua nhiều hình thức.

❖ Nội dung của hoạt động tuyên truyền:

- Tăng cường các chương trình tuyên truyền hỗ trợ NNT qua các phương tiện thông tin đại chúng

- Mời các CNKD trên sàn TMĐT lên làm việc trực tiếp với cơ quan thuế

- Gửi thông báo đến các CNKD đến địa chỉ đã đăng kí kinh doanh tại phòng tài chính.
- Tôn vinh, khen thưởng các CNKD trên sàn TMĐT có thành tích trong việc hoàn thành nghĩa vụ thuế từ đó tạo động lực cho các CNKD trên sàn TMĐT khác.

❖ Các nội dung trong hoạt động hỗ trợ NNT:

- Cung cấp nội dung quy trình kê khai, nội dung chính sách thuế, thủ tục kê khai và các quy trình tuân thủ thuế một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.
- Hướng dẫn các thủ tục, nghĩa vụ thuế cho các CNKD trên sàn TMĐT
- Giải đáp thắc mắc của các CNKD trên sàn TMĐT.

❖ Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục đang áp dụng các phương thức sau để tuyên truyền chính sách thuế:

- Trả lời và giải đáp thắc mắc trên các phương tiện truyền thông, bằng văn bản hoặc bằng liên lạc trực tiếp với NNT.
- Tổ chức các buổi gặp và liên kết với các cơ quan liên quan để tuyên truyền và phổ biến chính sách thuế cho người dân
- Phân nhỏ đối tượng để xây dựng các biện pháp và nội dung tuyên truyền cụ thể cho các đối tượng đó.
- Khen thưởng, trao bằng khen cho NNT có ý thức chấp hành tốt pháp luật về thuế.
- Đến các địa điểm mà các CNKD trên sàn TMĐT đăng kí kinh doanh hoặc về các xã trên địa bàn để thông báo trên loa, phát tờ rơi để tuyên truyền cho toàn bộ người dân trong khu vực quản lý.

❖ Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục đang áp dụng các phương thức để hỗ trợ người nộp thuế bao gồm:

- Giải đáp, tuyên truyền và hỗ trợ ngay tại cơ quan thuế, tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn cho NNT
- Giải đáp tuyên truyền bằng văn bản
- Giải đáp tuyên truyền qua điện thoại (cuộc gọi đến)

Bảng 2.7. Thực trạng tuyên truyền, hỗ trợ các CNKD trên sàn TMĐT) của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm		
			2021	2022	2023
1	Chính sách, pháp luật về thuế				
1.1	Số bài viết tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	bài	5	6	8
1.2	Số buổi giải đáp thắc mắc trên các phương tiện truyền thông	buổi	2	4	6
1.3	Số lần phối hợp với cơ quan liên quan	lần	0	1	2
1.4	Phát tờ rơi	tờ	96	163	195
1.5	Mời NNT lên cơ quan thuế làm việc	Lần	7	11	13
1.6	Gửi thông báo về địa chỉ nơi NNT đăng kí kinh doanh	tờ	10	13	15
1.7	Khen thưởng NNT	lần	2	5	8
2	Hỗ trợ NNT qua các hình thức				
2.1	Giải đáp thắc mắc tại Cơ quan thuế	lượt	25	32	58
2.2	Giải đáp thắc mắc qua điện thoại (NNT gọi điện đến)	lượt	21	33	79
2.3	Giải đáp vướng mắc bằng văn bản	lượt	4	6	9
2.4	Mở lớp đào tạo, tập huấn cho NNT	lần	2	2	3
3	Số lượng bài viết trên Trang thông tin điện tử				
		bài	1	3	3

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Qua Bảng 2.7 ta có thể thấy số bài viết, các cuộc họp báo và số lần phát tờ rơi cũng như phối hợp với các cơ quan có liên quan để tăng cường tuyên truyền và hỗ trợ NNT tăng lên dần theo các năm, đến năm 2023 số lượng bài viết tăng lên là 8 bài viết/năm, nội dung của các bài viết chủ yếu tuyên truyền về nghĩa vụ và các phương thức nộp thuế... Có thể thấy, số lượng bài viết tăng lên dần so các năm bởi vì đối với các đối tượng kinh doanh trên sàn TMĐT chưa có một chính sách cụ thể nào đối với việc quản lý thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế mà chỉ dựa trên luật có sẵn theo các hộ kinh doanh để áp dụng. Chính vì vậy, để tránh hoang mang cho NNT, cơ quan thuế đã tăng cường giải thích nội dung các nghĩa vụ thuế phải làm của các CNKD trên sàn TMĐT để NNT làm căn cứ để áp dụng và thực hiện.

Hơn nữa đối với các CNKD trên sàn TMĐT chưa hoàn thành thủ tục ban đầu để kê khai hồ sơ thuế, hay đối với những CNKD chưa tự giác lên làm thủ tục nộp thuế thì cơ quan thuế sẽ mời lên làm việc trực tiếp hoặc gửi thông báo về nơi đăng kí kinh doanh của CNKD để mời họ lên trụ sở cơ quan thuế để tuyên truyền chính sách thuế và làm việc với NNT.

Qua khảo sát tác giả có đề cập đến những câu hỏi liên quan đến công tác tuyên truyền và hỗ trợ NNT, Kết quả khảo sát được tổng hợp qua bảng sau:

Bảng 2.8. Kết quả khảo sát đánh giá các CNKD trên sàn TMĐT về việc tuyên truyền, hỗ trợ NNT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Tiêu chí	Mẫu (người)	Số lượng người lựa chọn phương án				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1. Các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ NNT là đa dạng	100	2	5	24	26	43
2. Số lượng bài viết hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của Chi cục thuế KV Thanh Liêm-Bình Lục là thường xuyên và liên tục	100	5	5	44	26	20
3. Nội dung các chính sách thuế được cập nhật là đầy đủ, nhanh chóng và kịp thời	100	3	30	27	20	20
4. Thái độ giải đáp thắc mắc của các cán bộ thuế là nhiệt tình	100	1	3	6	27	63
5. Các cán bộ thuế nắm vững luật thuế và trình độ chuyên môn vững khi giải đáp thắc mắc	100	2	5	10	15	68
6. Các lớp tập huấn cho người nộp thuế được tổ chức thường xuyên	100	5	5	50	21	19

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

Theo đánh giá của các CNKD trên sàn TMĐT thì đa phần các hình thức tuyên truyền hỗ trợ NNT là đa dạng và số lượng bài viết hướng dẫn của Chi cục thuế là thường xuyên liên tục khi có thông tin mới liên quan đến các CNKD trên sàn TMĐT. Nội dung các chính sách thuế cũng được cập nhật đầy đủ nhưng có một vài cá nhân chưa nhận được thông tin về nội dung do các CNKD không sử dụng nhiều mạng xã hội và không sinh sống tại địa bàn mà đã đăng kí kinh doanh.

Bên cạnh đó, thái độ giải đáp thắc mắc cho NNT và trình độ năng lực chuyên môn của các cán bộ thuế được đánh giá chung là tốt, hầu hết các cán bộ thuế đều nắm chắc chuyên môn thuế để hướng dẫn và phổ biến cho người nộp thuế, hơn nữa thái độ rất nhiệt tình khi truyền tải những nội dung thuế đến các CNKD trên sàn TMĐT. Tuy nhiên, vẫn còn một số các CNKD trên sàn TMĐT chưa thực sự hài lòng với thái độ và năng lực của các cán bộ thuế trên địa bàn khi phục vụ nhân dân do vậy cán bộ nhân viên của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm -Bình Lục cần khắc phục, điều chỉnh và có thái độ hòa nhã khi hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế.

2.2.2.2. *Quản lý hoạt động đăng kí thuế và kê khai thuế*

❖ Đăng kí thuế:

Hiện nay, các CNKD trên sàn TMĐT sẽ thực hiện đăng kí thuế cùng lúc với thời điểm đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh tại phòng tài chính kế hoạch huyện. Bởi bắt đầu từ 01/07/2024 các CNKD trên sàn sẽ được cấp MST liên thông của cơ quan thuế khi đăng kí giấy phép đăng kí kinh doanh (trong trường hợp các thông tin khớp và được cơ quan thuế chấp nhận). Nếu các thông tin của CNKD trên sàn TMĐT không khớp với thông tin trên căn cước công dân hoặc có nhiều hơn hai MST thì NNT phải liên hệ với cơ quan thuế quản lý để nhận hướng dẫn về việc bổ sung thông tin cá nhân hoặc chấm dứt hiệu lực một mã số thuế.

Để có căn cứ cấp MST, Bộ phận “một cửa” yêu cầu CNKD hoặc tổ chức khai thay bổ sung hồ sơ theo quy định về đăng kí thuế đối với những điều kiện chưa có tại HSKT. Bộ phận “một cửa” chuyển toàn bộ hồ sơ cho Đội KK-KTT cấp MST và lưu hồ sơ đăng kí thuế đối với các trường hợp đã có giấy phép đăng kí kinh doanh mà chưa lên đăng kí mã số thuế

Đội kê khai tiếp nhận hồ sơ giấy từ bộ phận một cửa, tiến hành kiểm tra thông tin và cấp mã số thuế kinh doanh cho các cá nhân kinh doanh, đối với các cá nhân đã có giấy phép đăng kí kinh doanh trước đó rồi thì cơ quan thuế phát hành giấy chứng nhận đăng kí chuyển cho bộ phận hành chính văn thư gửi cho các CNKD bằng hình thức đảm bảo qua đường bưu chính.

Việc đăng kí MST đối với những CNKD trên sàn TMĐT được thể hiện bằng việc đăng kí ngành nghề kinh doanh mã ngành: 4791-47910: Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet.

Bảng 2.9. Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

ĐVT: Người

Chỉ tiêu		Năm			So sánh (±)	
		2021	2022	2023	2022/2021	2023/2022
Tổng số CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn (Người)		96	163	195		
Các CNKD trên sàn chưa đưa vào quản lý thu thuế	Các CNKD đã đăng kí giấy phép kinh doanh nhưng chưa đăng kí mã số thuế kinh doanh	25	30	0	5	-30
	Các CNKD đã có Mã số thuế cá nhân và chưa đăng kí giấy phép kinh doanh	5	3	0	-2	-3
Các CNKD trên sàn TMĐT đã đưa vào quản lý	Các CNKD trên sàn TMĐT đã đăng kí giấy phép kinh doanh, đăng kí mã số thuế và được cơ quan thuế đưa vào quản lý nộp thuế theo từng lần phát sinh	63	130	195	67	65

Nguồn: Phòng Tài chính-Kế hoạch Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Qua bảng số liệu 2.9 ta thấy tình hình cấp giấy chứng nhận ĐKKD cho CNKD trên sàn TMĐT đã đưa vào quản lý từ năm 2021-2023 đều tăng. Đến năm 2023 do thực hiện theo quy định mới từ Thông tư 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 04 năm 2023 thì việc cấp ĐKKD và cấp MST được liên thông từ 2 cơ quan, chính vì vậy số liệu từ 2 cơ quan đã khớp nhau.

Theo bảng số liệu trên ta thấy tại thời điểm 2 năm 2021 và 2022, các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT có đăng kí giấy phép kinh doanh nhưng không đăng kí MST trong khoảng thời gian 10 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép đăng kí kinh doanh sẽ bị phạt chậm nộp hồ sơ đăng kí thuế theo quy định tại Điều 10 Nghị định 125/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt hành vi vi phạm về thời hạn đăng ký thuế; thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh; tại thời điểm năm 2023 khi cơ quan thuế liên thông với bộ phận “một cửa” và phòng tài chính kế hoạch các huyện trong khu vực thì khi CNKD đăng kí

giấy phép kinh doanh sẽ được kiểm tra thông tin trên hệ thống của tổng cục thuế và được cấp một MST tự động hiển thị trên giấy phép kinh doanh. Chính vì vậy, cơ quan thuế sẽ có thông tin về các cá nhân kinh doanh dựa trên hệ thống thông tin tự động truyền trực tin trên hệ thống quản lý thuế tập trung TMS. Do đó, việc rà soát và quản lý các CNKD trên sàn TMĐT dễ dàng và thuận tiện hơn.

❖ **Kê khai thuế:**

Sau khi các CNKD trên sàn TMĐT được cấp MST thì sẽ được CBCC bộ phận quản lý thuế xã hướng dẫn khai thuế, tính thuế và hoàn thiện nghĩa vụ thuế. Hướng dẫn các CNKD trên sàn TMĐT kê khai thuế đó là mục đích đưa các CNKD vào để quản lý.

Các CNKD trên sàn TMĐT nộp tờ khai từng lần phát sinh theo 2 hình thức:

Hình thức 1: CNKD trên sàn TMĐT kê khai trực tiếp trên tờ khai giấy tại bộ phận “một cửa”

- Bộ phận “một cửa” chuyển hồ sơ khai thuế cho đội kê khai trong ngày làm việc. Sau đó đội kê khai kiểm tra thông tin, tính pháp lý và nội dung tờ khai của các CNKD trên sàn TMĐT rồi cập nhật nghĩa vụ vào hệ thống quản lý thuế tập trung TMS chậm nhất là đầu giờ sáng ngày hôm sau.

Hình thức 2: Kê khai điện tử

- CNKD trên sàn TMĐT sau khi có MST và được hướng dẫn kê khai doanh thu phát sinh trên các sàn TMĐT sẽ xác định được số doanh thu phát sinh theo từng lần nộp tờ khai.

- Các CNKD lên trang thuedientu.gdt.gov.vn để thực hiện đăng kí tài khoản điện tử trên trang thuế điện tử của tổng cục thuế.

- Sau khi đăng kí tài khoản điện tử, các CNKD trên sàn TMĐT cung cấp thông tin cá nhân và mã số thuế tại bộ phận “một cửa” để được phê duyệt tài khoản điện tử tại trang thuế điện tử của ngành thuế.

- Đội thuế Liên xã phường tiếp tục sát sao hướng dẫn và xác minh doanh thu phát sinh của các CNKD trên sàn TMĐT và nộp tờ khai qua online.

Bảng 2.10. Tình hình khai thuế của CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Số tờ khai

Chỉ tiêu	Nhóm ngành nghề	Năm					
		2021		2022		2023	
		Số lượng CNKD (Người)	Số lượng tờ khai (tờ)	Số lượng CNKD (Người)	Số lượng tờ khai (tờ)	Số lượng CNKD (Người)	Số lượng tờ khai (tờ)
Tổng cộng		63	82	130	187	195	245
Tờ khai theo lần phát sinh của CNKD trên sàn TMĐT chưa đến ngưỡng nộp thuế	Phân phối, cung cấp hàng hóa	13	13	23	23	45	45
	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	4	4	7	7	6	6
	Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	3	3	5	5	6	6
Tờ khai theo lần phát sinh của CNKD trên sàn TMĐT đến ngưỡng nộp thuế	Phân phối, cung cấp hàng hóa	32	45	68	120	106	145
	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	4	8	12	14	15	22
	Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	7	9	15	18	17	21

Nguồn: Chi cục Thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Từ bảng 2.10 ta thấy năm 2023 Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục đã tiếp nhận và xử lý 245 tờ khai tương ứng với 195 CNKD trên sàn TMĐT. Và một cá nhân có thể phát sinh doanh thu và nộp tờ khai đều từ 2-3 lần/ năm. Bên cạnh đó, các CNKD trên sàn TMĐT có mức doanh thu dưới 100 triệu đồng/ năm cũng được đội thuế liên xã phường hướng dẫn kê khai tờ khai thuế mức doanh thu của CNKD để lưu trữ và

theo dõi tình hình doanh thu các năm kế tiếp để xác định nghĩa vụ kê khai thuế của các CNKD trên sàn TMĐT.

Lượng tờ khai của các CNKD trên sàn TMĐT tăng dần qua các năm. Năm 2022 lượng tờ khai tăng đột biến là 105 tờ khai so với năm 2021, năm 2023 lượng tờ khai tăng 58 tờ khai so với năm 2022.

2.2.2.3. Đơn đốc và tổ chức công tác thu nộp thuế

Sau khi các CNKD trên sàn TMĐT nộp tờ khai thuế theo từng lần phát sinh để kê khai thu nhập phát sinh của họ, thì cá bộ thuế liên xã 2 huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn và đơn đốc các CNKD trên sàn TMĐT thực hiện nghĩa vụ nộp thuế vào ngân sách nhà nước.

Bảng 2.11. Tình hình số thuế CNKD trên sàn TMĐT đã nộp vào NSNN của CCT KV Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023

DVT: Triệu đồng

Sắc thuế	2021	2022	2023
Thuế GTGT	1.361	1.453	1.655
Thuế TNCN	616	672	747
Tổng cộng thu thuế từ CNKD trên sàn TMĐT	1.976	2.125	2.402
Tổng số thu dự toán	1.700	2.000	2.300
Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%)	116,3	116,4	116,5

Nguồn: Chi cục Thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Theo như bảng 2.11 ta thấy tổng số thu của các CNKD trên sàn TMĐT lần lượt là: 1.977 triệu đồng, 2.125 triệu đồng và 2.402 triệu đồng chiếm tỉ lệ khoảng gần 2% so với mỗi năm.

Các hình thức thu, nộp tiền thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục:

Thứ nhất, Các cán bộ thuế đội thuế liên xã phường sẽ thực hiện thu thuế các CNKD trên sàn TMĐT rồi nộp thay các CNKD vào ngân sách nhà nước thông qua ngân hàng đã ký kết ủy nhiệm thu với kho bạc và cơ quan thuế (ngân hàng agribank)

Thứ hai, Các cán bộ thuế liên xã sẽ in giấy nộp tiền và phát cho các CNKD trên sàn TMĐT có nghĩa vụ nộp thuế vào NSNN, hướng dẫn cá nhân kinh doanh nộp đúng, đủ và kịp thời vào ngân sách nhà nước.

Thứ ba, Ngành thuế đã triển khai nộp tiền qua ứng dụng Etax mobile cho các CNKD trên sàn TMĐT tức là các CNKD có thể tự nộp tiền qua ứng dụng Etax mobile

trong đó có đầy đủ nghĩa vụ thuế mà NNT cần phải hoàn thành. Các CNKD trên sàn liên kết ngân hàng với ứng dụng etax mobile để nộp thuế và theo dõi tình hình nộp thuế theo từng lần phát sinh của mình đồng thời cơ quan thuế cũng theo dõi qua ứng dụng quản lý thuế tập trung TMS số nộp vào NSNN của NNT.

Bảng 2.12. Kết quả khảo sát các CNKD trên sàn TMĐT mức độ thuận tiện khi nộp thuế vào NSNN

Tiêu chí	Mẫu (người)	Số lượng người lựa chọn phương án				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1. Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN tại trụ sở đội thuế là thuận tiện	100	3	24	27	24	22
2. Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN trực tiếp qua ngân hàng là thuận tiện	100	2	15	40	14	30
3. Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN bằng cách Cán bộ thu trực tiếp tại cửa hàng là thuận tiện	100	4	33	24	25	14
4. Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN qua Extax mobile là thuận tiện	100	20	30	31	13	6

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

Qua kết quả khảo sát đánh giá về mức độ thuận tiện khi nộp thuế vào NSNN ta thấy: Hầu hết các CNKD trên sàn TMĐT đều chọn hình thức nộp là trực tiếp cho cán bộ thuế nộp hộ hoặc trực tiếp đi nộp tiền vào ngân hàng, còn hình thức nộp tiền qua etax mobile có lẽ chưa được phổ biến bởi tâm lý NNT nộp tiền họ muốn giữ giấy nộp tiền có dấu đỏ của ngân hàng làm minh chứng cho việc đã thực hiện vào ngân sách nhà nước. Hơn nữa việc nộp tiền qua ứng dụng etax mobile cần phải liên kết tài khoản rất phức tạp nên NNT và nhiều CNKD trên sàn TMĐT chưa có trình độ công nghệ thông tin nhiều nên phương án nộp tiền thông qua ứng dụng Etax vẫn chưa được áp dụng rộng rãi.

2.2.2.4. Công tác quản lý nợ

Bảng 2.13. Tình hình số nộp NSNN của CNKD trên sàn TMDT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023

ĐVT: Triệu đồng

Nhóm ngành nghề	Loại thuế	Năm								
		2021			2022			2023		
		Số thuế ghi thu	Số thuế đã nộp kho bạc	Số thuế nợ đọng	Số thuế ghi thu	Số thuế đã nộp kho bạc	Số thuế nợ đọng	Số thuế ghi thu	Số thuế đã nộp kho bạc	Số thuế nợ đọng
Phân phối, cung cấp hàng hóa	Thuế GTGT	327	327	0	460	460	0	469	469	0
	Thuế TNCN	163	163		230	230		234	234	
Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	Thuế GTGT	644	644	0	544	544	0	799	799	0
	Thuế TNCN	257	257		217	217		320	320	
Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	Thuế GTGT	390	390	0	449	449	0	387	387	0
	Thuế TNCN	195	195		225	225		193	193	
Tổng cộng		1.976	1.976	0	2.125	2.125	0	2.402	2.402	0

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Từ bảng 2.13 ta thấy, số thuế nợ đọng của đối tượng CNKD trên sàn TMĐT giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2023 đều bằng 0. Chứng tỏ công tác kiểm soát nợ, đôn đốc thực hiện nghĩa vụ đối với đối tượng này của chi cục Thuế khu vực Thanh Liêm - Bình Lục trong giai đoạn này là rất tốt.

Hiện tại đối với các CNKD trên sàn TMĐT, số nợ thuế đọng hầu như không tồn tại, vì cán bộ thuế rất quan tâm và theo sát các đối tượng này để tránh thất thu thuế từ nguồn thu mới và màu mỡ này.

Bảng 2.14. Kết quả điều tra khảo sát cán bộ Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục về công tác quản lý nợ của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục

Tiêu chí	Mẫu (người)	Số lượng người lựa chọn phương án				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1. Công tác quản lý nợ và cưỡng chế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục là hiệu quả	22	0	1	1	3	17
2. Công tác xử lý nợ đọng đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm -Bình Lục là hiệu quả	22	0	1	1	2	18

Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả

Từ bảng 2.14 ta thấy, công tác quản lý nợ và xử lý nợ đọng của CCT khi vực Thanh Liêm - Bình Lục đều rất hiệu quả. Nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số cá nhân cho rằng còn gặp khó khăn và cần có một quy trình xử lý và quản lý nợ cho đối tượng này một cách cụ thể và rõ ràng.

2.2.3. Kiểm soát hoạt động thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Đối với đối tượng NNT là CNKD trên sàn TMĐT thì việc lựa chọn đối tượng kiểm soát là việc lựa chọn các CNKD có số thu bất thường hoặc có nguy cơ trốn thuế.

Khi bộ phận kê khai tiếp nhận tờ khai thuế theo từng lần phát sinh của CNKD trên sàn TMĐT sẽ gửi lại số liệu tổng hợp cho đội thuế liên xã phường từng huyện.

Đội thuế liên xã phường: Liên lạc với các CNKD trên sàn TMĐT có phát sinh doanh thu và đi khảo sát địa bàn nơi NNT phát sinh hoạt động mua bán trên các sàn TMĐT để thu thập thông tin và làm căn cứ để xác minh doanh thu đã kê khai.

Đội kê khai: Quản lý số liệu các tờ khai thực hiện so sánh doanh thu từ các lần phát sinh để phát hiện những chênh lệch bất thường so với các lần phát sinh khác hoặc so với bảng kê từ các sàn do đội thuế liên xã phường cung cấp. Để từ đó lập danh sách các CNKD trên sàn TMĐT cần kiểm tra lên đội kiểm tra.

Đội kiểm tra: Sau khi nhận được danh sách các CNKD trên sàn TMĐT nhiều rủi ro sẽ lên kế hoạch và thực hiện kiểm tra giám sát, đưa ra các quyết định xử phạt và lập biên bản đối với các CNKD trên sàn TMĐT có sai phạm.

Kiểm soát đăng kí thuế: Đối chiếu thông tin trên đăng kí kinh doanh và thông tin đăng kí trên đăng kí thuế để xem xét có sự chênh lệch về ngành nghề kinh doanh và thời điểm ra kinh doanh là khi nào.

Bảng 2.15. Tình hình kiểm soát thông tin đăng kí thuế của các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023

STT	Sai phạm	2021	2022	2023
1	Đăng kí sai ngành nghề kinh doanh	2	3	4
2	Thời gian đăng kí thuế	0	2	0
3	Sai thông tin cá nhân	0	0	0
4	Sai địa chỉ kinh doanh	1	0	0
Tổng cộng		3	5	4

(Nguồn: Bản tổng hợp kết quả kiểm tra của đội Kiểm tra giai đoạn 2021-2023)

Qua bảng 2.15 ta thấy tình hình đăng kí thuế của các CNKD trên sàn TMĐT vẫn còn sai sót về thông tin đăng kí bị sai ngành nghề kinh doanh, thời gian đăng kí kinh doanh đã quá hạn làm đăng kí thuế và thông tin cá nhân bị sai như: sai tên, sai số căn cước công dân hoặc địa chỉ thường trú.

Kiểm soát tờ khai thuế của các CNKD trên sàn TMĐT từng lần phát sinh, đối chiếu từ doanh thu với tình hình thực tế phát sinh tại các sàn của các CNKD trên sàn TMĐT.

Bảng 2.16. Tình hình vi phạm của các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023

ĐVT: Lượt

Sai phạm	Năm		
	2021	2022	2023
1. kê khai sai doanh thu	5	11	7
2. Sai tỉ lệ thuế suất	2	3	4
3. Nộp chậm tờ khai thuế	0	2	0
4. Nộp sai tờ khai thuế	0	0	0
Tổng	7	16	11

Nguồn: Bản tổng hợp kết quả kiểm tra của đội Kiểm tra giai đoạn 2021-2023

Qua số liệu bảng 2.16 cho ta thấy: Tổng số lượt vi phạm qua kiểm soát tăng giảm theo các năm. Năm 2021 có số lượt vi phạm là 7 (lượt) đa số là vi phạm do kê khai sai doanh thu so với thực tế. Năm 2022, có 16 lượt vi phạm trong đó 11 lượt do kê khai sai doanh thu, 3 lượt sai tỉ lệ thuế suất và 2 lượt chậm tờ khai thuế. Đến năm 2023 số lượt vi phạm có xu hướng giảm mặc dù số lượng CNKD trên sàn TMĐT ra kinh doanh mới nhiều hơn.

Bảng 2.17. Tình hình vi phạm kê khai sai doanh thu CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục điển hình giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Đồng

Năm	Doanh thu đã kê khai	Doanh thu cần kê khai	Chênh lệch doanh thu	Số tiền truy thu	Tiền chậm nộp
2021	1.200.620.000	1.506.000.000	305.380.000	4.580.700	82.453
	200.524.000	220.005.000	19.481.000	1.363.670	24.546
2022	3.200.888.000	4.200.300.120	999.412.120	69.958.848	1.259.259
	312.002.000	350.625.420	38.623.420	2.703.639	48.666
	126.000.502	265.000.000	138.999.498	9.729.965	175.139
2023	1.400.200.000	1.600.202.300	200.002.300	14.000.161	252.003
	75.600.800	162.302.000	86.701.200	6.069.084	109.244
Tổng cộng	6.515.835.302	8.304.434.840	1.788.599.538	108.406.068	1.951.309

(Nguồn: Biên bản các CNKD trên sàn TMĐT vi phạm xử lý giai đoạn 2021-2023)

Qua bảng 2.17 cho thấy tình hình gian lận kê khai doanh thu của các CNKD trên sàn TMĐT, hành vi kê khai không đúng của các CNKD thể hiện ở nhiều dạng khác nhau. Cụ thể là:

Kê khai thiếu do quá trình mua bán hàng hóa không ghi chép và không theo dõi

Do nhận thức của CNKD trên sàn về bản chất của các sàn TMĐT và do một cá nhân kinh doanh rất nhiều gian hàng trên các sàn TMĐT nên chưa thể kiểm soát hết được doanh số phát sinh.

Hơn nữa, các CNKD chưa hiểu rõ nghĩa vụ thuế của mình khi phát sinh doanh thu, và không kê khai doanh thu phát sinh trước khi đăng kí kinh doanh và đăng kí mã số thuế. (rất nhiều trường hợp vi phạm chậm đăng kí thuế và chậm đăng kí kinh doanh).

Thông qua công tác kiểm tra đánh giá thực trạng của các đối tượng nộp thuế, cho thấy các CNKD luôn mong muốn đạt được lợi nhuận cao nhất nên tìm mọi cách trốn thuế, để đạt được mục đích đó các CNKD đã tìm mọi cách gian lận như việc kê khai sai ngành nghề, mặt hàng kinh doanh cho đến việc kê khai doanh thu tính thuế, chính vì vậy công tác thanh tra kiểm tra ngày càng phải quan tâm và đầu tư nhiều hơn. Để làm tốt công tác quản lý thu thuế chống thất thu thuế đối với khu vực kinh tế CNKD kê khai theo từng lần phát sinh, đòi hỏi Đội kiểm tra của Chi cục phải bám sát địa bàn, theo dõi tình hình kinh doanh của các CNKD trên sàn TMĐT, đồng thời phải thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra CNKD trên các sàn trong việc chấp hành chính sách thuế và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm

Do tính chất phức tạp của các đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai từng lần phát sinh hiện nay, nên công tác kiểm tra càng phải được đặt trọng tâm vào việc kiểm tra các đối tượng nộp thuế này...

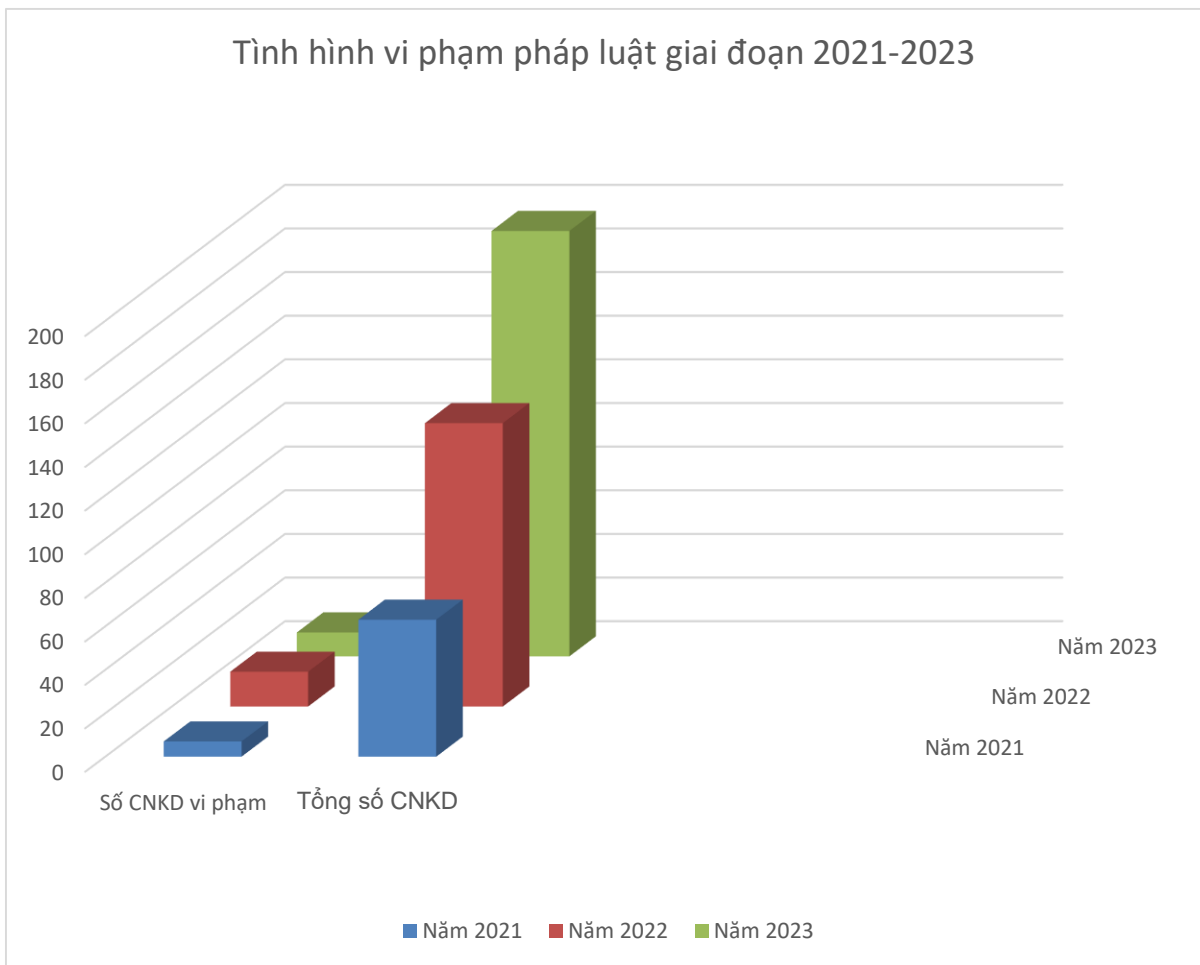
Bảng 2.18. Tình hình vi phạm kê khai sai tỉ lệ thuế suất của các CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục giai đoạn 2021-2023

Đơn vị tính: Đồng

Năm	Doanh thu	Tỷ lệ thuế suất đã kê khai sai (%)	Tỷ lệ thuế suất theo quy định (%)	Số tiền truy thu	Tiền chậm nộp
2021	200.600.000	1,5	7	11.033.000	625.668
2022	315.000.000	1,5	7	17.325.000	190.425
	17.000.000	1,5	4,5	510.000	13.648
2023	356.000.000	1,5	7	19.580.000	28.740
Tổng cộng				48.448.000	858.481

(Nguồn: Biên bản các CNKD trên sàn TMĐT vi phạm xử lý giai đoạn 2021-2023)

Hàng năm, số thuế truy thu từ các trường hợp vi phạm là tương đối nhiều. Do đó, để chống thất thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT đòi hỏi Chi cục cần phải tiến hành rà soát địa bàn, kiểm tra thường xuyên các CNKD trên sàn TMĐT trong việc chấp hành chế độ, pháp luật thuế, xử lý nghiêm minh các trường hợp cố tình vi phạm. Trong thời gian qua, mặc dù công tác thanh tra kiểm tra của Chi cục đã được tiến hành khá tốt nhưng vẫn chưa được thường xuyên liên tục, điều này là do số lượng công việc nhiều, địa bàn rất rộng, bên cạnh đó lực lượng cán bộ làm công tác kiểm tra còn mỏng. Phương tiện đi lại và kinh phí hoạt động còn khó khăn.



Hình 2.3. Tình hình vi phạm pháp luật của các CNKD trên sàn TMĐT

(Nguồn: Biên bản các hộ vi phạm xử lý tháng 12 năm 2023)

Từ hình 2.3 ta thấy tỉ lệ số CNKD trên sàn TMĐT vi phạm pháp luật về thuế trên tổng CNKD trên sàn TMĐT giai đoạn 2021-2023 lần lượt là 7, 16 và 11 lượt. Phần lớn các cá nhân vi phạm là do kê khai thiếu doanh thu và chậm đăng kí mã số thuế khi đã phát sinh doanh thu và giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.

2.3. Đánh giá quản lý thu thuế cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

2.3.1. Đánh giá theo tiêu chí

❖ Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu thuế

Bảng 2.19. So sánh kế hoạch và thực hiện kế hoạch thu thuế các CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023		
	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch (%)
Tổng Doanh thu từ các CNKD trên sàn TMĐT	41.000	58.638	143,1	62.000	71.832	115,8	69.000	75.749	109,8
Tổng số thuế đã thu	1.700	1.977	116,3	2.000	2.125	106,25	2.300	2.402	104,4

Nguồn: Chi cục thuế KV Thanh Liêm-Bình Lục

Qua bảng 2.19 Ta thấy, tình hình thực hiện thu thuế của CCT khu vực Thanh Liêm - Bình Lục đối với các CNKD trên sàn TMĐT trong giai đoạn 2021-2023 đều hoàn thành nhiệm vụ so với kế hoạch được giao. Cụ thể, năm 2021 vượt 16,3% so với kế hoạch, năm 2022 vượt 6,25% so với kế hoạch, năm 2023 vượt 4,4% so với kế hoạch được giao.

Bảng 2.20. Tình hình thực hiện thu thuế các CNKD trên sàn TMĐT của CCT KV Thanh Liêm-Bình lục chi tiết theo từng mức thuế giai đoạn 2021-2023

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu		Ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh			
		Phân phối, cung cấp hàng hóa	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	Dịch vụ, xây dựng có bao thầu NVL	Tổng cộng
Năm 2021	Doanh thu	32.668	12.870	13.000	58.538
	Thuế GTGT	327	644	390	1.360
	Thuế TNCN	163	257	195	616

Chỉ tiêu		Ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh			
		Phân phối, cung cấp hàng hóa	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	Dịch vụ, xây dựng có bao thầu NVL	Tổng cộng
	Tổng thuế	490	901	585	1.976
Năm 2022	Doanh thu	45.978	10.867	14.987	71.832
	Thuế GTGT	460	543	450	1.453
	Thuế TNCN	230	217	225	672
	Tổng thuế	690	761	674	2.125
Năm 2023	Doanh thu	46.870	15.989	12.890	75.749
	Thuế GTGT	469	799	387	1.655
	Thuế TNCN	234	320	193	747
	Tổng thuế	703	1.119	580	2.024

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Từ bảng 2.20 ta thấy doanh thu từ các CNKD trên sàn TMĐT đều tăng qua các năm. Từ số liệu trên ta thấy rằng, tình hình kinh doanh trên các sàn TMĐT đang rất phát triển và tăng ổn định. Nguồn thu từ các cá nhân kinh doanh này là rất màu mỡ và tập trung. Chính vì vậy, việc khai thác để đưa các cá nhân kinh doanh này vào quản lý và đôn đốc nộp thuế là rất cần thiết và quan trọng.

❖ Tỷ lệ thuế nợ đọng

Bảng 2.21. Tình hình nợ đọng thuế của CNKD trên sàn TMDT tại địa bàn KV Thanh Liêm-Bình Lục trong giai đoạn 2021-2023

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2021				2022				2023			
	Số thuế ghi thu	Số thuế đã nộp kho bạc	Số thuế nợ đọng	Tỷ lệ nợ đọng (%)	Số thuế ghi thu	Số thuế đã nộp kho bạc	Số thuế nợ đọng	Tỷ lệ nợ đọng (%)	Số thuế ghi thu	Số thuế đã nộp kho bạc	Số thuế nợ đọng	Tỷ lệ nợ đọng (%)
Phân phối, cung cấp hàng hóa	490	490	-	-	690	690	-	-	703	703	-	-
Dịch vụ, xây dựng không bao thầu NVL	901	901	-	-	761	761	-	-	1.119	1.119	-	-
Sản xuất, vật tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa xây dựng có bao thầu NVL	585	585	-	-	674	674	-	-	580	580	-	-
Tổng cộng	1.976	1.976			2.125	2.125			2.402	2.402		

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Từ bảng 2.21 ta thấy tình trạng nợ đọng không tồn tại, vì những đối tượng nộp thuế này được theo dõi một cách sát sao và thường xuyên đôn đốc nộp thuế đúng hạn. Đây là một điểm rất nổi bật khi quản lý các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT. Tuy nhiên trong quá trình đôn đốc và thu thuế CNKD, việc tra soát với ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn và nhiều thủ tục.

❖ Số vi phạm pháp luật của các CNKD trên sàn TMĐT

Bảng 2.22. Tỷ lệ số lượt vi phạm pháp luật giai đoạn 2021-2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1. kê khai sai doanh thu	Lượt	5	11	7
2. Sai tỉ lệ thuế suất	Lượt	2	3	4
3. Nộp chậm tờ khai thuế	Lượt	0	2	0
4. Tổng số lượt vi phạm	Lượt	7	16	11
5. Tổng số lượt kiểm tra	Lượt	9	20	35
6. Tỷ lệ lượt vi phạm pháp luật	%	77,7	80	31,4

Nguồn: Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

Qua công tác thanh tra, kiểm tra đối với đối tượng CNKD trên sàn TMĐT thì kết quả chủ yếu vi phạm là do kê khai sai doanh thu và chậm đăng kí MST. Cụ thể là trong giai đoạn 2021-2023 có đến 34 lượt vi phạm, tỉ lệ vi phạm trên tổng số cuộc kiểm tra tương ứng từ năm 2021-2023 là 77,7 %, 80% và 31,4%. Từ số liệu trên cho thấy, số vi phạm ở năm 2021 và 2022 tăng rất mạnh, đa số các cuộc kiểm tra đều tìm ra các hành vi kê khai sai của người nộp thuế. Nhưng đến năm 2023 tỉ lệ số lượt vi phạm trong quá trình kiểm tra giảm đáng kể, chỉ còn 31,4% tỉ lệ CNKD trên sàn TMĐT vi phạm. Chính vì thế cần phát huy công tác tuyên truyền hỗ trợ NNT nhiều hơn nữa để nâng cao và hiểu biết của các CNKD trên sàn TMĐT để đảm bảo kê khai đúng, đủ, kịp thời với mức doanh thu phát sinh.

2.3.2. Đánh giá theo nội dung quản lý

2.3.2.1. Điểm mạnh trong quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

❖ Lập kế hoạch:

Một là, các chỉ tiêu thực hiện được xây dựng trong bản lập kế hoạch rầy rõ ràng, cụ thể và bám sát các căn cứ mà cơ quan thuế đã tổng hợp từ các bộ phận có liên quan.

Từ việc xây dựng căn cứ thông tin bên ngoài như thông tin từ các sàn thương mại điện tử, thông tin các cá nhân kinh doanh từ phòng tài chính cho đến các căn cứ bên trong doanh nghiệp như số liệu theo dõi nghĩa vụ thuế và thông tin của các cá nhân kinh doanh đã và đang thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ngân sách nhà nước.

Hai là, công việc và nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng đội được lãnh đạo phân công, chỉ đạo rõ ràng. Mỗi một bộ phận đều chịu trách nhiệm riêng với phần nhiệm vụ của mình để thực hiện tốt công tác quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Ba là, Công tác thu thập số liệu lấy căn cứ của cơ quan thuế đối với đối tượng CNKD trên sàn TMĐT từ các dữ liệu quản lý những năm trước khá đầy đủ và chặt chẽ góp phần làm căn cứ xác thực trong quá trình lập kế hoạch quản lý thu cho các năm sau.

❖ Tổ chức thực hiện

Một là, việc hỗ trợ NNT nói chung và nhất là đối với các CNKD trên sàn TMĐT nói riêng về các chính sách thuế, nghĩa vụ thuế và cách thức thực hiện đã được các cán bộ thuế tại CCT KV Thanh Liêm Bình Lục tuyên truyền và hỗ trợ NNT tận tình và hiệu quả. Chính vì công tác tuyên truyền hướng dẫn hỗ trợ NNT của chi cục thuế mà NNT hiểu được nghĩa vụ thuế và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Từ đó ý thức tuân thủ pháp luật thuế của các CNKD trên sàn TMĐT ngày càng được nâng cao.

Hai là, cơ quan thuế đang từng bước hiện đại hóa, đảm bảo quản lý chặt chẽ nguồn thu cho NSNN. Việc quản lý thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục đã được thực hiện đúng dựa theo quy trình Tổng cục Thuế ban hành theo thông tư đang áp dụng với các Hộ kinh doanh.

Hơn nữa, việc phối hợp với các cơ quan có liên quan được thực hiện trơn tru và quy trình thu thập thông tin các CNKD trên sàn TMĐT dễ dàng và thuận tiện hơn rất nhiều.

Ba là, theo như kết quả số thu từ các năm, ý thức kê khai nộp thuế của các CNKD trên sàn TMĐT tăng lên đáng kể, bởi mỗi cá nhân đều nhận thức được nghĩa vụ thuế của mình khi kinh doanh trên các sàn TMĐT. Do vậy số thu thực hiện qua các năm có sự tăng trưởng rõ rệt.

❖ Kiểm soát

Hoạt động kiểm soát của cơ quan thuế đối với công tác quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT ngày càng được chú trọng, tăng cường về số lượng, chất lượng các cuộc thanh kiểm soát quy trình, phương pháp kiểm soát góp phần tạo hiệu quả đẩy lùi các hành vi trốn thuế, làm thất thoát nguồn thu của NSNN.

2.3.2.2. Điểm yếu trong quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

❖ Lập kế hoạch

Một là, Căn cứ từ báo cáo các sản nộp cho Tổng cục thuế là chưa hợp lý và đầy đủ, chính xác chính vì vậy không được coi là căn cứ chính xác để áp dụng vào việc lập kế hoạch cho đối tượng CNKD trên sàn TMĐT.

Hai là, Trong quá trình lập kế hoạch, chỉ tiêu kế hoạch vẫn đi theo lối quản lý thu thuế đối với các HKD kinh doanh cố định và nộp thuế khoán định kỳ, gây mất đi đặc điểm của phương pháp kê khai theo từng lần phát sinh, chưa có không gian mở đối với các đối tượng này.

❖ Tổ chức thực hiện

Một là, Về công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế: Vẫn còn tồn tại một số CNKD trên sàn TMĐT chưa am hiểu về pháp luật thuế dẫn đến không ý thức được nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong thực hiện nghĩa vụ thuế. Trong thời đại 4.0 hiện nay, các trang mạng xã hội đều phát triển nhưng Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục vẫn chưa xây dựng được cho mình một trang mạng chính thống như facebook trong khi đây là hình thức tuyên truyền rộng rãi và phổ biến.

Hai là, về công tác thực hiện quy trình quản lý thuế

- Về công tác đăng ký thuế, khai thuế và tính thuế, nộp thuế:

Việc tiếp nhận hồ sơ đăng kí Thuế liên thông của các CNKD trên sàn TMĐT nhưng chưa thể đưa vào quản lý hết các đối tượng kinh doanh trên sàn một cách có khoa học. Thêm vào đó, các bộ phận tiếp nhận thông tin MST của CNKD trên sàn đăng kí thuế cũng chỉ theo dõi độc lập từng bộ phận, chưa có sự nhất quán trong việc theo dõi danh bạ NNT đăng kí mã số thuế để đưa vào quản lý gây bỏ sót và thất thu NSNN .

Khi các CNKD trên sàn kê khai trên tờ khai giấy cán bộ thuế nhận thông tin tờ khai vào gây chậm trễ và dễ bị mất tờ khai. Tình trạng CNKD trên các sàn TMĐT khai thuế, tính thuế không đúng vẫn còn tồn tại nhiều trên địa bàn quản lý.

Hiện tại, Chi cục thuế Thanh Liêm - Bình Lục còn tồn đọng và xuất hiện nhiều CNKD trên sàn TMĐT vẫn chưa được đưa vào quản lý do quá trình xử lý thủ tục ban đầu vì thiếu giấy phép đăng kí kinh doanh, mã số thuế kinh doanh hoặc các trên sàn nhưng không giao dịch trên sàn mà liên hệ bên ngoài để hoàn thành việc mua bán hàng hóa như: Tiktok có livestream nhưng k gắn giỏ hàng mà chuyển sang lấy thông tin khách hàng qua zalo, bán hàng trên facebook nhưng k có giỏ hàng mà giao dịch qua tin nhắn

của facebook... dẫn đến việc cơ quan thuế không có căn cứ để rà soát và kiểm soát nghĩa vụ thuế của các cá nhân này.

- Về quy trình thực hiện vẫn đang áp dụng theo quy trình quản lý thu thuế của HKD nói chung, chưa có một quy trình riêng cụ thể để triển khai quản lý thu thuế đối với đối tượng là CNKD trên sàn TMĐT.

- Về việc theo dõi tình hình CNKD trên sàn TMĐT vẫn đang được các cán bộ thuế theo dõi thủ công bằng Excel. Chưa có sự liên kết nghĩa vụ và tình hình theo dõi nghĩa vụ giữa các bộ phận tham gia trong quy trình quản lý thu thuế của đối tượng này.

- Với tình hình phát triển công nghệ hiện đại, việc nộp thuế qua hình thức trực tuyến là rất thuận tiện cho cá nhân NNT và cả với cơ quan thuế. Nhưng việc phổ biến và đưa các CNKD trên sàn TMĐT tự nộp trên Extax mobile là chưa cao.

❖ Kiểm soát

Một là, thời gian kiểm tra, giám sát của CCT đối với các CNKD trên sàn TMĐT còn nhiều lúc chưa kịp thời và thời gian mỗi cuộc kiểm tra chiếm nhiều hơn dự tính.

Hai là, quy trình kiểm tra còn rườm rà, dù mang tính chặt chẽ và khoa học nhưng chưa thực sự phù hợp với đối tượng CNKD trên sàn TMĐT bởi các nghiệp vụ kiểm tra đối với các đối tượng này đơn giản và nhanh hơn so với doanh nghiệp.

Ba là, tỷ lệ số CNKD trên sàn TMĐT vi phạm pháp luật còn nhiều đặc biệt là kê khai thiếu doanh thu và sai tỷ lệ thuế suất của từng ngành nghề.

2.3.2.3. Nguyên nhân của những điểm yếu:

Từ thực tế trong công tác quản lý thu thuế đã phân tích ở trên ta thấy được nguyên nhân của những hạn chế như sau:

❖ Nguyên nhân thuộc về Chi cục Thuế

- Ban lãnh đạo mới chỉ đưa ra chỉ đạo chung cho cục diện tổng thể thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước vì thế các cán bộ chưa thực sự đóng góp nhiều phương án để góp phần chọn ra phương án hiệu quả nhất.

- Năng lực đội ngũ CBCC của CCT:

Năng lực quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo điều hành cán bộ, công chức trong cơ quan thuế còn hạn chế về số lượng, chất lượng. Thường xuyên luân chuyển vị trí chuyên môn của cán bộ khiến công việc bị đảo lộn, không có tính cố định dẫn đến các sai phạm chuyển giao. Phân chia công việc chưa phù hợp với độ tuổi của cá nhân cán bộ, các cán bộ lớn tuổi không có chuyên môn về công nghệ 4.0 phải quản lý các CNKD trên sàn online.

Năng lực chuyên môn của một bộ phận cán bộ còn yếu, nhất là các cán bộ lớn tuổi không có chuyên môn về công nghệ 4.0 phải quản lý các CNKD trên sàn online. Khối lượng công việc ngày càng lớn nhưng chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ ngành thuế không cao. Nhất là trong lần tăng lương mới nhất bắt đầu từ ngày 01 tháng 07 năm 2024, mặc dù xây dựng thang bảng lương trên tinh thần lương mới cao hơn lương cũ nhưng với tình hình lạm phát như hiện nay rất nhiều cán bộ công chức đã xin ra khỏi ngành thuế.

Nguồn nhân lực tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục hiện nay đang rất hạn chế, một cán bộ có thể kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ và các cán bộ chủ yếu tập trung vào chuyên môn ngành thuế. Chính vì thế việc xây dựng hệ thống mạng xã hội để tuyên truyền và trực các trang mạng này thường xuyên 24/7 còn bị hạn chế và chưa thể thực hiện tốt việc tuyên truyền thông qua một trang web chính thức như facebook được

Ngoài ra, số lượng cán bộ trẻ quản lý các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT còn hạn chế. Đa phần cơ cấu cán bộ được giao nhiệm vụ trong quy trình quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT là độ tuổi trung niên, chính vì vậy việc giải quyết hoặc rà soát các cá nhân kinh doanh có giao dịch trên sàn còn gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ:

Cán bộ quản lý CNKD trên sàn TMĐT được giao nhiệm vụ nhưng chưa được trang bị đủ những thiết bị công nghệ thông tin để phục vụ cho công việc như máy tính, ứng dụng phần mềm xử lý riêng... cho các CNKD trên sàn TMĐT dẫn đến việc tiếp nhận tờ khai còn chậm điều này khiến cho việc tiếp nhận tờ khai không kịp thời, làm mất nhiều thời gian chờ đợi và xử lý cũng như giảm độ chính xác trong thao tác xử lý số liệu trên các ứng dụng xử lý số liệu và phần mềm quản lý thuế tập trung.

❖ Nguyên nhân không thuộc về Chi cục Thuế

- Nguyên nhân từ các quy định của nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh trên sàn TMĐT

Các văn bản hướng dẫn quy trình quản lý thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT chưa được cụ thể, rõ ràng. Hiện nay, tình hình kinh doanh trên các sàn TMĐT rất phổ biến tuy nhiên các quy định, quy trình về luật quản lý giành riêng chi tiết, cụ thể cho các đối tượng này vẫn chưa có, hơn nữa các chế tài xử lý, các quy định hướng dẫn vẫn chưa cụ thể, chặt chẽ khiến công tác quản lý thu thuế đối các CNKD này thêm phần khó khăn hơn, gây hoang mang cho cả cán bộ thuế và cả NNT. Trước đây, các sàn TMĐT không yêu cầu các cá nhân kinh doanh trên sàn phải có MST để đăng nhập vào gian hàng nên gây tình trạng rất nhiều CNKD trên sàn không đăng kí kinh doanh và đăng kí mã số thuế. Do đó hiện nay tồn tại rất nhiều CNKD trên sàn bây giờ vẫn chưa đăng kí mã số thuế để cơ quan thuế lấy căn cứ liên lạc nhằm tuyên truyền nghĩa vụ nộp thuế.

- Trình độ dân trí và ý thức tuân thủ pháp luật của các CNKD trên sàn TMĐT

Bên cạnh những cá nhân kinh doanh tự giác kê khai và nộp thuế thì vẫn còn một số đối tượng kê khai không tự giác và có biểu hiện trốn tránh để nhằm mục đích hợp pháp hóa thủ tục thông tin trên các sàn mà kê khai doanh thu không đúng thực tế.

Trình độ học vấn của CNKD trên sàn TMĐT không đồng đều, nhiều CNKD đã tham gia buôn bán trên sàn nhưng có rất nhiều cá nhân chưa có đủ tình độ để hiểu biết ngọn ngành quy định thuế về nghĩa vụ của họ. Hơn nữa, hệ thống chính sách thuế thường xuyên thay đổi, bổ sung khiến cho các CNKD trên sàn TMĐT không thể nắm bắt kịp thời nội dung thay đổi.

Các CNKD trên sàn TMĐT kinh doanh rải rác khắp nơi, có những CNKD trên sàn TMĐT đăng kí địa điểm kinh doanh tại nơi thường trú nhưng trụ sở kinh doanh ở một nơi khác. Gây mất nhiều thời gian và nguồn nhân lực của Chi cục thuế khi thực hiện lên kế hoạch đối với các đối tượng kinh doanh này.

Các CNKD trên sàn TMĐT tâm lý sợ mất tiền và cơ quan thuế vẫn chưa triển khai liên kết rộng rãi việc nộp tiền giữa cơ quan nhà nước, nghĩa vụ thuế với chi tiết chương, tiêu mục và số tiền đến nhiều ngân hàng. Chính vì vậy việc nộp thuế qua hình thức Etax mobile còn chưa cao.

- Thực trạng phát triển kinh tế xã hội

Chính vì sự phát triển kinh tế - xã hội đang trên đà phát triển nhanh chóng nên các nhà bán hàng cũng như người mua hàng tham gia giao dịch rất nhiều trên các sàn thương mại điện tử. Bởi vậy, số CNKD trên sàn bán hàng lớn nhưng không có sự kiểm soát nào dẫn đến việc chưa thể đưa các CNKD trên sàn TMĐT vào để quản lý. Có rất nhiều CNKD chưa đăng kí giấy phép kinh doanh hay những cá nhân kinh doanh chưa có mã số thuế kinh doanh để nộp thuế. Lượng CNKD lớn trôi nổi ở khắp nơi, không có địa chỉ cố định và chưa ý thức được việc phải thực hiện nghĩa vụ thuế của mình.

- Yêu cầu hội nhập kinh tế và phát triển khoa học - kĩ thuật

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, đặc biệt là sự bùng nổ của internet và các nền tảng số, đã tạo ra một nền kinh tế số đầy tiềm năng và thách thức to lớn cho phát triển kinh tế-xã hội, nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro cao về thuế. Các khó khăn đó là giao dịch thời số hóa diễn ra trên không gian mạng, thông qua các nền tảng số, khiến cho việc kiểm soát, theo dõi và quản lý trở nên khó khăn hơn. Nhiều người nộp thuế, đặc biệt là các cá nhân kinh doanh qua các trang mạng xã hội, trên các sàn thương mại điện tử chưa tự giác đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế nhưng vẫn giao

dịch trên các trang thương mại điện tử thường xuyên mà không có sự quản lý nào của cơ quan nhà nước, đặc biệt là cơ quan thuế. Hơn nữa, sự phát triển của khoa học khiến cách thức hoạt động của mỗi sàn là khác nhau chính vì thế việc quản lý hết khối lượng các sàn và các CNKD tham gia giao dịch trên các sàn là rất lớn gây thách thức lớn đối với ngành thuế.

- Sự phối hợp với các cơ quan ban ngành có liên quan

Cơ quan thuế chưa thực sự khai thác tối đa thông tin trong việc phối hợp với phòng tài chính kế hoạch huyện nên dẫn đến tình trạng các CNKD trên sàn có đăng kí kinh doanh nhưng sang bên cơ quan thuế kê khai bị sai thông tin cá nhân, sai ngành nghề kinh doanh và bị chậm tờ khai đăng kí thuế do thông tin hai cơ quan không thống nhất.

Việc CNKD đăng kí kinh doanh lấy MST nhằm hợp lý hóa hồ sơ trên các sàn TMĐT mà không sang bên CQT để kê khai. Nguyên nhân chính là do từ 1/7/2023 khi CNKD đến một cửa của UBND làm hồ sơ thủ tục để xin cấp giấy phép thì liên thông tích hợp cả MST tự động trên giấy phép luôn nên NNT đã đạt được mục đích và không qua cơ quan thuế để kê khai. Hơn nữa, khi có thông tin MST liên thông từ phòng tài chính truyền dữ liệu MST liên thông qua cơ quan thuế, Các cán bộ thuế thực hiện đi rà soát và liên hệ để kê khai thuế thì các CNKD trên sàn nghi ngờ là lừa đảo... Đây là bất cập lớn nhất trong quá trình đi rà soát các đối tượng kinh doanh trên sàn TMĐT.

Việc tiếp nhận thông tin MST liên thông từ giấy DKKD của các CNKD trên sàn TMĐT từ bộ phận đăng kí kinh doanh của phòng tài chính mà không có sự kiểm soát và thủ tục nghiêm ngặt gây tình trạng không kiểm soát hết các đối tượng kinh doanh, các CNKD ảo nhiều. Hiện nay, trên các sàn TMĐT yêu cầu các nhà bán hàng trên các gian hàng phải nhập MST mới cho tiếp tục bán và rút tiền. Chính vì vậy, các CNKD trên sàn TMĐT đi đăng kí kinh doanh rất nhiều mục đích chỉ để lấy MST liên thông ngay khi đăng kí kinh doanh để đạt được mục đích của mình. Với lượng CNKD ra kinh doanh nhiều như vậy nhưng sau khi đăng kí thuế. Do đó tình trạng bỏ sót và không quản lý hết các CNKD trên sàn từ danh sách MST liên thông từ phòng tài chính là rất phổ biến.

Việc phối hợp với các sàn vẫn còn nhiều hạn chế mặc dù có văn bản chính thức yêu cầu các sàn cung cấp thông tin giao dịch từ các sàn nhưng do bản thân các sàn TMĐT vẫn còn muốn trốn thuế. Vậy nên, số liệu được cung cấp từ các sàn không thực tế và không có tính thiết thực đối với ngành Thuế.

CHƯƠNG 3.

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KINH DOANH TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CỦA CHI CỤC THUẾ KHU VỰC THANH LIÊM-BÌNH LỤC, HÀ NAM

3.1. Phương hướng hoàn thiện quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục đến năm 2030

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch bám sát mục tiêu và định hướng chiến lược của Chi cục và của UBND huyện, phát triển kinh tế xã hội của cả hai huyện đến năm 2025, tầm nhìn 2030. Kế hoạch quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT phải thực hiện để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu đã được giao.

Thứ hai, xây dựng được một bản kế hoạch riêng chi tiết cho đối tượng CNKD trên sàn TMĐT, tách biệt đối với các khoản thu của CCT nhằm đảm bảo sự rộng mở đối với nguồn thu này và đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ phát triển của Cục thuế và UBND 2 huyện hướng đến trong những năm tới. Bản kế hoạch có bảng dự toán và quy trình thực hiện đầy đủ riêng và phù hợp với đặc trưng của đối tượng CNKD trên sàn TMĐT.

Thứ ba, Tiếp tục tập trung nguồn năng lực khai thác từ đối tượng CNKD trên sàn TMĐT, bổ sung nguồn nhân lực cũng như vật lực để tránh thất thu nguồn thuế từ các cá nhân này.

Thứ tư, Tổ chức thực hiện hiệu quả luật quản lý thuế cho đối tượng CNKD trên sàn TMĐT. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy trình quản lý thuế đổi mới, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn các CNKD trên sàn TMĐT trên địa bàn.

Thứ năm, nâng cao chất lượng hỗ trợ NNT mọi lúc mọi nơi, tạo sự thuận tiện và hiệu quả cho NNT. Xây dựng hệ thống ứng dụng điện tử phù hợp, dễ sử dụng và phù hợp cho CNKD trên sàn TMĐT sử dụng góp phần quản lý thu thuế hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả. Đảm bảo công tác tuyên truyền được thực hiện rộng rãi và phổ biến đến từng cá nhân kinh doanh nhằm nâng cao ý thức của NNT đối với nghĩa vụ thuế của mình khi phát sinh doanh thu trên các sàn TMĐT.

Thứ sáu, tiếp tục thực hiện cải cách, đề xuất các sáng kiến kinh nghiệm để góp phần xây dựng quy trình quản lý thuế mới phù hợp với cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT.

Thứ bảy, thực hiện chính sách thưởng cho các CNKD trên sàn TMĐT tuân thủ pháp luật nộp thuế đúng, đủ và tự nguyện. Bên cạnh đó xử phạt nghiêm minh đối với những cá nhân trốn thuế làm thất thu ngân sách của Nhà nước.

Thứ tám, Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chặt chẽ theo quy định, chống thất thoát, lãng phí.

3.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục

3.2.1. Hoàn thiện về lập kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

Để hoàn thiện về lập kế hoạch thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT cần phải căn cứ vào các chỉ số giao dự toán từ Cục thuế và UBND huyện đưa ra. Chính vì thế, việc liên hệ chặt chẽ với các báo cáo Cục thuế và UBND huyện cần thực hiện nhuần nhuyễn và sát sao để việc lập kế hoạch ban đầu trở nên dễ dàng và hiệu quả.

Kế hoạch thu thuế cần dần dần được cải tiến trên cơ sở học tập kinh nghiệm của các tỉnh khác và kinh nghiệm của các nước trên thế giới với mục tiêu là đánh giá, dự báo thu ngày càng sát thực tế và chính xác, quả nhiên đó là một công cụ để điều hành ngân sách có hiệu quả cho việc quản lý thu thuế đối với các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Yêu cầu và thường xuyên kiểm tra, rà soát về việc cung cấp thông tin từ các sàn TMĐT với cơ quan thuế để làm căn cứ xác thực cho việc xây dựng kế hoạch thu thuế hàng năm đối với đối tượng kinh doanh trên sàn TMĐT. Thay bằng việc đợi các sàn cung cấp số liệu cho ngành thuế thì ngành thuế nên chủ động gửi các văn bản theo định kì để yêu cầu các sàn cung cấp số liệu đúng, đủ, kịp thời đối với các giao dịch đã thực hiện cho ngành thuế.

Các khoản thu từ các CNKD trên sàn TMĐT là không thường cố định và phát sinh theo từng lần nên việc đưa ra con số trong bản dự toán gây sự ảnh hưởng đến số thu của các chỉ tiêu của toàn chi cục. Chính vì thế cần có các phương án dự phòng mở cho các khoản thu này sao cho không ảnh hưởng quá sâu đến số thu cần thực hiện.

Việc phân bổ rõ công việc cho nguồn nhân sự cần có bản chi tiết và mô tả rõ công việc theo quy trình đang áp dụng để phân tích rõ công việc giai đoạn nhằm phục vụ công tác đánh giá lại quy trình, bổ sung xây dựng quy trình mới phù hợp nhất với đối tượng cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Cân đối và phân bổ nhiệm vụ cho từng chỉ tiêu phù hợp với tình hình thực tế của từng năm, từng giai đoạn. Không nên phân bổ chỉ tiêu các năm là gần giống nhau như giai đoạn 2021-2023 mà cần xem tình hình căn cứ đã xây dựng để lên chỉ tiêu phù hợp với nguồn khai thác từ các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Khuyến khích các cán bộ thuế nhằm đóng góp, bổ sung hoàn thiện bản kế hoạch riêng cho đối tượng cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT. Với một bản kế hoạch thu thuế đối với đối tượng cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử cần phải xây dựng thêm nhiều phương án để phân tích các yếu tố phù hợp hay chưa phù hợp để lựa chọn ra phương án hữu hiệu nhất. Hơn nữa, khi xây dựng nhiều phương án trong bản lập kế hoạch cơ quan thuế có thể chủ động hơn trong việc thực hiện kế hoạch và có những hướng đi cụ thể khi bị tác động bởi các yếu tố ngoại cảnh.

Tất cả các đội có nhiệm vụ thực hiện quy trình quản lý CNKD trên sàn TMĐT đều góp phần xây dựng dự thảo bản kế hoạch, dự toán cùng bộ phận dự toán-pháp chế của chi cục nhằm đảm bảo sự hoàn thiện và đúng đủ.

Đội Quản lý thuế liên xã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát theo định kỳ đối với các hộ kinh doanh TMĐT trên địa bàn; cập nhật thông tin doanh thu, mức thuế theo sát với tình hình thực tế.

Phải được điều chỉnh, bổ sung theo từng giai đoạn thực hiện kế hoạch nhằm đảm bảo tính hợp lý giữa kế hoạch và thực tế tránh mất thời gian cho việc thực hiện những việc không góp phần tạo hiệu quả cho mục tiêu đề ra.

3.2.2. Hoàn thiện tổ chức thực hiện kế hoạch thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

❖ Tăng cường công tác hỗ trợ NNT thông qua việc hoàn thiện tron tru quy trình làm việc của các bộ phận liên quan

- Về nội dung:

Thứ nhất, cập nhật các nội dung sửa đổi mới nhất và đang được áp dụng hiện hành để tăng cường tuyên truyền cho người nộp thuế đồng thời hướng dẫn các chính sách và thủ tục hành chính về thuế để NNT nắm rõ và thực hiện đúng, đủ.

Thứ hai, tăng cường đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tuyên truyền đến NNT các lợi ích của việc kê khai thuế và nộp thuế điện tử.

Thứ ba, Tăng cường giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho NNT; nâng cao uy tín ngành Thuế với NNT bằng cách thực hiện tốt nhiệm vụ thu thuế, thu đúng, đủ, kịp thời vào NSNN.

Thứ tư, thường xuyên tôn vinh, khen thưởng kịp thời các CNKD trên sàn TMĐT thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với NSNN, có ý thức tự giác trong kê khai thuế; đồng thời phê phán, lên án mạnh mẽ các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, cố tình khai sai, trây ỳ và không thực hiện nghĩa vụ thuế trên địa bàn quản lý.

Thứ năm, Đội Quản lý thuế liên xã tăng cường làm việc trực tiếp đối với cá nhân kinh doanh, thông qua phối hợp với chính quyền UBND các xã, thị trấn thực hiện xác minh, kiểm tra tình hình hoạt động thực tế của các cá nhân theo danh sách đăng ký kinh doanh của UBND huyện, danh sách cung cấp của công ty vận chuyên;

Thứ sáu, Phối hợp đăng tải công khai thông tin về tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh TMĐT có hành vi trốn thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng để đảm bảo nâng cao hiệu quả, hiệu lực thông báo của cơ quan thuế.

- Về hình thức:

Cần bổ sung các hình thức tuyên truyền đa dạng và mới mẻ hơn phù hợp với tình hình phát triển công nghệ thông tin hiện nay nhằm thu hút ánh nhìn từ các CNKD trên sàn TMĐT đồng thời loại bỏ các hình thức tuyên truyền không phù hợp. Cụ thể:

Thứ nhất, đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện điện tử như internet, facebook, truyền hình, loa đài ...nhằm mở rộng phạm vi các đối tượng tiếp cận được thông tin mà cơ quan thuế tuyên truyền và tác động tuyên truyền mạnh mẽ hơn trong khi chi phí cho việc tuyên truyền giảm đi nhiều.

Thứ hai, Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục nên xây dựng riêng một trang thông tin điện tử chính thống để đăng tải kịp thời các thông tin, nội dung tuyên truyền cũng như các hoạt động của cơ quan thuế một cách có khoa học và tập trung. Nhằm tạo sự uy tín và tăng cường tính hiệu quả trong việc tuyên truyền đối với các CNKD trên sàn TMĐT

Thứ ba, tăng cường đàm thoại trực tiếp với CNKD trên sàn TMĐT: Nghiên cứu xây dựng các buổi đàm thoại trực tiếp với các cá nhân kinh doanh (có thể xây dựng thêm các buổi tọa đàm online để tạo điều kiện cho các CNKD trên sàn TMĐT ở xa nhưng có nghĩa vụ thuế tại cơ quan thuế) để tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của người nộp thuế trong quá trình tìm hiểu và hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với NSNN. Thêm vào đó, tăng cường xây dựng các hộp thư tại chi cục để các CNKD đóng góp ý kiến, phản ánh cho cơ quan thuế.

Thứ tư, Thường xuyên mở lớp đàm thoại, bồi dưỡng cho các đại lý thuế trên địa bàn nhằm nâng cao kỹ năng chuyên môn cho các đại lý để hỗ trợ các CNKD trên sàn TMĐT kê khai đúng, đủ phù hợp với pháp luật về thuế.

Thứ năm, Tăng cường thiết kế hình thức tuyên truyền qua tờ rơi, băng rôn và áp phích một cách đa dạng, bắt mắt thu hút sự chú ý của các CNKD trên sàn TMĐT..

❖ Quản lý hoạt động đăng kí thuế và kê khai thuế

- Đăng kí thuế

Cần hoàn thiện hành lang pháp lý và các nghiệp vụ, quy trình quản lý thuế thông qua các văn bản giấy tờ có hiệu lực. Trên phương diện hoàn thiện hành lang pháp lý cần làm rõ các đối tượng CNKD trên sàn TMĐT nộp thuế theo quy trình nhất định như thế nào? Cần xác định rõ hơn khái niệm đối tượng kinh doanh trên sàn TMĐT là những đối tượng nào? Kinh doanh trên các sàn nào? Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong các quy định của pháp luật cùng điều chỉnh về vấn đề về cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử. Hơn nữa, hệ thống quy định của pháp luật về cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử hướng tới mục tiêu xây dựng một môi trường hoạt động lành mạnh, công bằng, đảm bảo sự bình đẳng không phân biệt đối xử giữa các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử và các loại hình kinh doanh khác như hộ kinh doanh hoặc doanh nghiệp...

Cần hoàn thiện và bổ sung rõ những trường hợp nào mà sàn TMĐT phải có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho các CNKD trên sàn TMĐT để giảm thiểu đầu mối cần phải quản lý và thu thuế cho cơ quan thuế.

Để dễ dàng quản lý, các CNKD trên sàn sẽ đăng kí thuế tại địa bàn nơi mà CNKD đã đăng kí thông tin theo CCCD trên các gian hàng trên sàn TMĐT mặc cho kho hàng có ở nhiều địa điểm khác nhau, cơ quan thuế dựa vào đó để quản lý theo địa bàn. Có thể một CNKD kinh doanh trên nhiều sàn TMĐT khác nhau nhưng đăng kí chung một thông tin CCCD thì nơi đăng kí kinh doanh, đăng kí thuế và thực hiện nghĩa vụ thuế cũng chính là địa chỉ trên CCCD nơi mà CNKD đã đăng kí.

Bổ sung các quy định cụ thể về các loại thông tin, cách thức, thời hạn cung cấp thông tin của cá nhân kinh doanh TMĐT từ các cơ quan khác cho cơ quan thuế để quản lý kịp thời.

Bổ sung các thiết kế ứng dụng riêng cho TMĐT để cảnh báo những CNKD trên sàn có mã số thuế liên thông nhưng chưa lên kê khai thuế.

Tiếp tục nâng cấp, xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông, tích hợp giữa hệ thống ngân hàng, các nhà cung cấp nền tảng số để nắm bắt được đối tượng quản lý thuế, số giao dịch phát sinh, doanh số, số thuế phải nộp đối với các giao dịch thương mại trên các nền tảng số, kinh doanh online, bán hàng hóa, dịch vụ qua mạng...

Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan để thu thập thông tin, cơ sở dữ liệu như Bộ phận một cửa của UBND huyện để chuyển thông tin các CNKD có đăng ký

hoạt động, cùng với các ngân hàng thương mại (bước đầu đề nghị với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Ngân hàng đầu tư phát triển Việt Nam) để có được thông tin truy vết về doanh thu của cá nhân kinh doanh trực tuyến, bán hàng online.

Báo cáo lãnh đạo UBND huyện, đề nghị các sở ban ngành, UBND các xã, thị trấn có sự phối hợp nhằm thực hiện rà soát, cung cấp thông tin để tạo lập, xây dựng cơ sở dữ liệu NNT có hoạt động kinh doanh TMĐT.

Sự phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, chuyên phát, bưu chính: Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh TMĐT, Chi cục Thuế đề nghị cung cấp doanh lượng tiền thu hộ, số vận chuyển của từng cá nhân kinh doanh để phục vụ công tác quản lý về doanh thu và bán hàng không kê khai. Việc phối hợp này sẽ giúp cơ quan thuế nắm được số lượng giao dịch, doanh thu và thu nhập của các đối tượng, là cơ sở đề nghị các CNKD trên sàn này kê khai và nộp thuế. Trên địa bàn, đề xuất triển khai bước đầu phối hợp với Bưu điện huyện, công ty Bưu chính Viettel (Viettel post) trước khi áp dụng cho các đơn vị khác như Giao hàng tiết kiệm, giao hàng J&T... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kê khai thuế, chú trọng công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT. Định kỳ, tổ chức trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu cho cán bộ, công chức chuyên trách về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT.

Tăng cường phối hợp với các hãng giao hàng như: Giao hàng tiết kiệm, giao hàng nhanh, giao hàng qua bưu điện... để biết thêm các giao dịch và tình hình doanh thu thực tế của các cá nhân kinh doanh trên sàn sau khi đã hoàn thành giao dịch đối với người mua. Bên cạnh đó còn xác minh được tình hợp lý, chính xác đối với mức doanh thu mà NNT tự kê khai cũng như số liệu mà trên Tổng cục thuế gửi dữ liệu về cho các cơ quan thuế địa phương rà soát. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh TMĐT, Chi cục Thuế đề nghị cung cấp doanh số vận chuyển, lượng tiền thu hộ của từng cá nhân kinh doanh để phục vụ công tác quản lý về doanh thu và bán hàng không kê khai. Việc phối hợp này sẽ giúp cơ quan thuế nắm được các giao dịch, doanh thu, thu nhập của các đối tượng, là cơ sở đề nghị các cá nhân kinh doanh này kê khai và nộp thuế. Trên địa bàn, đề xuất triển khai bước đầu phối hợp với Bưu điện huyện, công ty Bưu chính Viettel (Viettel post) trước khi áp dụng cho các đơn vị khác như Giao hàng tiết kiệm, giao hàng J&T...

Tăng cường phối hợp với quản lý thị trường để phát hiện các kho hàng và các cửa hàng mở ra trên địa bàn nhưng chưa làm thủ tục đăng ký và kê khai thuế. Tăng cường phối hợp với phòng tài chính-kế hoạch huyện để lấy thông tin, danh sách các cá

nhân kinh doanh đăng kí kinh doanh bán hàng trên các sàn TMĐT nhưng chưa lên cơ quan thuế để kê khai và nộp thuế. Tăng cường phối hợp với HĐTV thuế tại các xã để biết thêm thông tin về cá nhân kinh doanh trên các sàn TMĐT và tình hình thực tế tại địa bàn, đồng thời đưa ra các phương pháp áp dụng quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh đó

- Kê khai thuế

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kê khai thuế, chú trọng công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT. Xác định rõ kỳ tính, nộp thuế và xác định lại đối tượng kiểm tra để tạo điều kiện thuận lợi cho NNT và giảm tải khối lượng công việc cho các cán bộ ngành Thuế. Xây dựng kỳ tính thuế theo tháng, quý, năm dựa trên mức doanh thu phát sinh của từng cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Định kỳ, tổ chức trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu cho cán bộ, công chức chuyên trách về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT.

Mỗi công chức chủ động tìm tòi, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, các thay đổi bổ sung trong quy định của pháp luật, học hỏi những ứng dụng mới có thể áp dụng vào công việc chuyên môn của mình, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Thường xuyên học hỏi và trao đổi kinh nghiệm giữa các bộ phận chuyên môn trong chi cục và các chi cục khu vực khác để tăng cường tình đoàn kết, hỗ trợ nhau thực hiện nhiệm vụ hay trong xử lý công việc.

❖ Đôn đốc và tổ chức thu nộp thuế

- Thống nhất thu nộp thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT trên địa bàn được thực hiện qua các hình thức ứng dụng Etax mobile. Nhằm nâng cao tính khoa học, hiện đại hóa và thuận tiện cho các CNKD trên sàn cũng như các cán bộ quản lý trực tiếp, tránh tình trạng cán bộ thuế tiếp xúc trực tiếp với NNT về giao dịch tiền, tránh tình trạng móc nối giữa người nộp thuế và cơ quan thuế.

- Kiểm tra nghĩa vụ thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT và báo NNT trước khi thực hiện giao dịch trên Etax mobile để tránh tình trạng nộp sai nghĩa vụ thuế vào các tiểu mục khác dẫn đến phải tra soát giao dịch giữa cơ quan thuế và tổ chức thu nộp. Hướng dẫn các cá nhân kinh doanh nghĩa vụ thuế và các chương, tiểu mục phù hợp để chính cá nhân kinh doanh đó cũng có thể tự kiểm soát được số tiền mình nộp vào ngân sách nhà nước không.

- Hướng dẫn NNT nộp thuế theo đúng khu vực giúp tiền thuế nộp về đúng và kịp thời tại cơ quan thuế tránh thất thoát và chậm nộp và gây phiền hà đến người nộp thuế cũng như tốn thời gian về việc tra soát với phía ngân hàng và kho bạc của các khu vực.

❖ Quản lý nợ

- Mặc dù, đối tượng thu thuế là CNKD trên sàn TMĐT đang được quan tâm và chưa có tình trạng nợ đọng về thuế. Nhưng tính dài hạn thì CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục cần có các giải pháp cụ thể để tránh tình trạng nợ đọng và thất thu thuế từ các đối tượng nộp thuế này trong tương lai.

- Cần phân công rõ nhiệm vụ cho từng cán bộ quản lý địa bàn về số nợ để các cán bộ có trách nhiệm với số nợ đọng tồn tại trên địa bàn trước cơ quan và ban lãnh đạo.

- Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục cần xây dựng các giải pháp chi tiết cũng như hướng xử lý cụ thể đối với các khoản tiền nợ đang tồn đọng trên hệ thống quản lý thuế tập trung vì một số lý do như: nợ khó đòi không còn khả năng thu hồi, nợ do nộp sai chương, tiêu mục hoặc các khoản tiền nợ đã nộp vào NSNN nhưng đang chờ điều chỉnh.

- Lên kế hoạch phối hợp với các bên liên quan để xây dựng các phương án thu hồi nợ một cách triệt để theo từng trường hợp cụ thể như: Đối với các CNKD trên sàn TMĐT chây ỳ, nợ đọng thuế thì cơ quan thuế nên phối hợp với phòng Tài chính - kế hoạch huyện để thu hồi giấy phép kinh doanh để cưỡng chế NNT. Mặt khác, phối hợp và cung cấp thông tin sang cơ quan công an để cưỡng chế các CNKD bỏ trốn, tẩu tán tài sản nợ thuế, chiếm đoạt tiền thuế của Nhà nước.

3.2.3. Hoàn thiện kiểm soát hoạt động thu thuế đối với cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử

❖ Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu NNT phục vụ cho giám sát, kiểm soát

- Tăng cường nâng cấp hệ thống thông tin NNT một cách đầy đủ, kịp thời để phục vụ cho công tác kiểm soát số liệu trên hệ thống quản lý thuế tập trung TMS.

- Thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh và kê khai nộp thuế: thông tin trong tờ khai thuế, phí, lệ phí; thông tin liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế

- Thông tin về tính tuân thủ kê khai và nộp thuế: tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách của NNT (số lần vi phạm, số lần chậm nộp, số lần không nộp tờ khai...) qua kiểm tra các năm.

- Thông tin từ bên thứ ba: kho bạc, bưu điện, ngân hàng, các bên giao hàng tại khu vực...

- ❖ Tăng cường, phát triển và hoàn thiện và đơn giản hóa thủ tục quy trình kiểm soát
 - Đảm bảo trong quá trình kiểm soát NNT không bị kiểm soát trùng lặp với các cấp, ngành và NNT không bị kiểm tra quá một lần về cùng một nội dung trong một năm
 - Đơn giản hóa quy trình kiểm soát phù hợp với các nghiệp vụ tồn tại ở đối tượng CNKD trên sàn TMĐT
 - Đẩy mạnh việc kiểm soát các hình thức, giao dịch thương mại điện tử trên cơ sở hành lang pháp lý chuẩn mực, đầy đủ và công nghệ hiện đại giúp cơ quan thuế có điều kiện thực hiện thu thuế đúng, đầy đủ, công khai, minh bạch. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh phát triển kiểm soát các giao dịch của các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử của các CNKD đăng kí tại nơi ở thường trú, ở nông thôn,
 - Các cá nhân kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử kinh doanh đa ngành nghề và trên nhiều hình thức khác nhau. Chính vì thế, việc phân tách ngành nghề hoạt động như: Youtuber, thương mại hàng tiêu dùng là rất quan trọng trong việc lấy đó làm trọng tâm để thanh tra, kiểm tra.
 - Tăng cường phối hợp với các cơ quan, truyền thông, văn hóa, công an... trong việc thu thập, rà soát và xác định các thông tin về đối tượng nộp thuế, hình thức hoạt động, các sàn đã đăng kí, các giao dịch thương mại, thu nhập của cá nhân kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử... để kiểm soát nguồn thu, tiêu cực, rủi ro.
 - Định hướng theo quy trình quản lý thuế chi tiết cho đối tượng CNKD trên sàn TMĐT cơ quan thuế sẽ quản lý kiểm soát theo địa bàn.

3.2.4. Một số giải pháp khác

- Mỗi công chức chủ động tìm tòi, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, các thay đổi bổ sung trong quy định của pháp luật, học hỏi những ứng dụng mới có thể áp dụng vào công việc chuyên môn của mình, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.
- Ban lãnh đạo cần giao nhiệm vụ cụ thể đảm bảo sát với tình hình thực tế đến từng bộ phận, từng cán bộ để nâng cao hiệu quả đóng góp phương án và phương thức thực hiện hiệu quả
- Cần tăng cường các cán bộ thuế thực hiện nhiệm vụ nhất là các cán bộ thực hiện nội dung tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế
- Các cán bộ hạn chế kiêm nhiệm nhiều mảng cùng lúc mà thay vào đó tập trung chuyên môn để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và nâng cao trình độ chuyên môn để cung cấp thông tin và hướng dẫn NNT thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ.

- Chi cục thuế Thanh Liêm - Bình Lục cần sắp xếp lại đội ngũ cán bộ trẻ dịch chuyển dần sang quản lý mảng thu thuế đối với các sàn TMĐT thay có đội ngũ cán bộ sắp về hưu nhằm nâng cao khả năng rà soát và thu thập thông tin, giao dịch trên không gian mạng và các sàn thương mại điện tử.

- Đầu tư, trang bị các trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm xử lý số liệu cho các cán bộ quản lý thu thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT để xử lý công việc phát sinh liên quan đến các giao dịch trên sàn một cách kịp thời, hiệu quả và đầy đủ.

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1 Đối với Chính phủ, Bộ tài chính, Tổng cục thuế

❖ Với Chính phủ:

- Chính phủ cần thay đổi chính sách, thường xuyên cập nhật tình hình thực tế để xây dựng, sửa đổi các quy định pháp luật mới nhưng không gây khó khăn cho các CNKD trên sàn TMĐT mà tạo điều kiện cho các CNKD trên sàn TMĐT. Bổ sung các quy định cụ thể chi tiết vào Bộ luật sự đối với các trường hợp vi phạm pháp luật đối với nghĩa vụ thuế như tăng mức phạt đối với tội gian lận và trốn thuế, phạt tiền thật nặng đối với các trường hợp thực hiện sai quy định pháp luật về khai thuế và nộp thuế.

- Hỗ trợ đào tạo và kinh phí: Chính phủ nên mở các chương trình đào tạo dài ngày đối với các CNKD trên sàn TMĐT và các nhà sàn đang hoạt động nhằm giúp họ hiểu rõ hơn về pháp luật, quy định về thuế.

- Xây dựng quỹ lương phù hợp với tính chất công việc đặc thù của ngành thuế để phần nào bù đắp được công sức và khối lượng công việc mà các cán bộ thuế đã công hiến.

- Quan trọng nhất là Chính phủ nên hợp tác với các chuyên gia tài chính, tổ chức các doanh nghiệp và các sàn TMĐT thêm vào đó tạo một ngôi nhà chung cho các CNKD trên sàn TMĐT để tìm ra các điểm mâu chốt chung, những khó khăn, vướng mắc, cũng như những vấn đề đang gặp phải trong thực tiễn để cùng đưa ra các phương án sửa đổi chính sách hợp lý.

❖ Với Bộ tài chính:

- Bộ Tài chính nhanh chóng tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế là cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, nộp thuế theo quy định của pháp luật; phối hợp, tuyên truyền cho nhà cung cấp nước ngoài tuân thủ pháp luật khi hoạt động kinh doanh tại Việt Nam, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thu thuế đối với các sàn

thương mại điện tử, áp dụng các phương pháp quản lý rủi ro đối với hoạt động kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số.

- Nghiên cứu và xây dựng hệ thống thuế chi tiết cho cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT không bị chồng chéo, đơn giản, dễ hiểu, dễ áp dụng và áp sát với thực tiễn để vừa thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh vừa quản lý thuế một cách dễ dàng và hiệu quả.

- Tinh giảm thủ tục hành chính thuế nhanh gọn và tiết kiệm phù hợp với các quy định về thủ tục hành chính nhà nước không gây phiền hà, tốn kém cho các CNKD trên sàn TMĐT nộp thuế và cơ quan quản lý thu thuế.

- Định hướng sửa đổi để việc áp dụng thống nhất chung một mức thuế suất đối với các CNKD trên sàn TMĐT thay vì chia làm nhiều mức thuế suất theo các ngành hàng riêng biệt như hiện tại.

❖ Với Tổng cục thuế:

- Tổng cục thuế cần nhanh chóng xây dựng một quy trình quản lý thuế riêng đối với các CNKD trên sàn TMĐT quy định chi tiết về nghĩa vụ của các CNKD trên sàn TMĐT, căn cứ tính thuế, thời gian và quy trình thực hiện thủ tục.

- Cần xây dựng một quy trình quản lý và hệ thống truyền tải thông tin từ các sàn TMĐT sang hệ thống quản lý thuế của cơ quan thuế một cách chính xác. Cụ thể: Tổng cục thuế nên phối hợp với các cơ quan địa phương để xây dựng một quy trình cụ thể, xuyên suốt, thống nhất để quản lý các đối tượng CNKD trên sàn TMĐT trên từng khu vực.

- Tổng cục thuế cần ban hành các quyết định để xây dựng tổ, đội chuyên quản lý về mảng kinh doanh trên sàn thương mại điện tử để phối hợp với các đầu mối sàn lấy dữ liệu, rà soát và kiểm soát nghĩa vụ thuế phải nộp của các CNKD trên sàn TMĐT.

- Cần chú trọng hơn trong việc xây dựng kế hoạch nâng cao công tác tuyên truyền thuế lâu dài cho toàn ngành thêm vào đó là hệ thống các nội dung tài liệu dùng để tuyên truyền các chính sách thuế; Củng cố hệ thống tuyên truyền thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng rộng rãi và hiệu quả phù hợp với từng ngành nghề, từng sắc thuế và từng đối tượng nộp thuế.

- Đẩy mạnh tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ thuế lớn mạnh cả về trình độ, chất lượng và phẩm chất, nhất là trình độ về công nghệ thông tin, có khả năng quản lý đối tượng CNKD trên sàn TMĐT chặt chẽ và hiệu quả.

- Tập chung nguồn lực xây dựng, thiết kế hệ thống quản lý trên phần mềm với đầy đủ các chức năng theo quy trình quản lý thuế riêng phù hợp với đối tượng CNKD trên sàn TMĐT.

- Tăng cường chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước nhằm tạo điều kiện cho cơ quan thuế xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đầy đủ về thông tin giao dịch, hoạt động của các cá nhân kinh doanh trên TMĐT và dịch vụ kỹ thuật số tại Việt Nam.

- Đơn giản hóa thủ tục kê khai thuế: Tạo ra các bản hướng dẫn mẫu cụ thể chi tiết về việc thực hiện đăng ký thuế, kê khai thuế trên các mẫu có sẵn để NNT nắm rõ và làm theo tránh gây mất thời gian của cả NNT và cơ quan thuế.

- Xây dựng tờ khai tổng hợp cho các sàn TMĐT nộp thuế thay các cá nhân kinh doanh có giao dịch trên sàn và mức doanh thu đến ngưỡng phải nộp thuế. Cụ thể: tờ khai nộp theo từng lần phát sinh (quy định thanh toán giữa 2 bên phù hợp với mức doanh thu và kì tính và nộp thuế) nộp theo kỳ tính thuế và bảng kê các CNKD trên sàn TMĐT kèm theo có các thông tin chi tiết như thông tin CNKD giao dịch trên sàn, doanh thu phát sinh, số lần giao dịch trên sàn,.. tạo điều kiện cho các sàn nộp tờ khai kê khai thay các cá nhân kinh doanh đơn giản, thuận tiện và tinh giảm thủ tục.

- Mức thuế suất hợp lý: Xây dựng tỉ lệ thuế suất nhẹ nhàng, không quá áp lực đối với NNT, định hướng các CNKD trên sàn TMĐT chỉ nộp thống nhất chung một mức thuế suất.

- Xây dựng cơ chế một cửa liên thông với các cơ quan trong và ngoài ngành một cách nhuần nhuyễn, nhịp nhàng tạo sự thuận lợi trong việc thực hiện hồ sơ đầy đủ và thông tin của các CNKD trên sàn được truyền tải một cách chính xác, nghĩa vụ thuế cũng được thực hiện nghiêm chỉnh và đúng đắn.

- Để bắt kịp với xu thế phát triển của kinh tế số, công tác quản lý rủi ro tuân thủ pháp luật thuế là một giải pháp đang được cơ quan thuế triển khai. Theo đó, cơ quan thuế thực hiện tổ chức thu thập, xử lý dữ liệu bên trong và từ các cơ quan, tổ chức bên ngoài ngành thuế; xây dựng các bộ chỉ số tiêu chí, quy trình và ứng dụng về phân tích, nhận diện rủi ro người nộp thuế hỗ trợ cho công tác quản lý thuế, để lựa chọn người nộp thuế thực hiện thanh, kiểm tra thuế; phân loại hồ sơ hoàn thuế và xây dựng kế hoạch kiểm tra sau hoàn thuế; quản lý giám sát chặt chẽ việc sử dụng hóa đơn của người nộp thuế phòng ngừa gian lận hóa đơn, chống thất thu cho ngân sách Nhà nước.

- Đặc biệt hơn cả, để tránh mất nhiều nhân lực và kinh phí để quản lý các CNKD trên các sàn TMĐT, Tổng cục thuế nên xem xét đến việc thu thuế tại các điểm nguồn từ các sàn TMĐT, nơi mà các CNKD đăng kí các gian hàng trên sàn. Việc này giúp cơ quan thuế tập trung khai thác dữ liệu trên cổng thông tin các sàn dễ dàng và tiện lợi hơn so với việc đi tìm và rà soát đối với các cá nhân kinh doanh rải rác tại địa phương. Hơn nữa, về việc các CNKD trên các sàn TMĐT cũng cần phải kê khai và chứng minh nguồn

gốc của các hàng hóa mà các cá nhân kinh doanh trên sàn để thuận lợi cho việc đối chiếu xác minh với các khoản doanh thu mà cá nhân kê khai theo từng lần phát sinh.

- Ngành thuế cần triển khai nhiều giải pháp để quản lý thuế đối với hoạt động sàn thương mại điện tử như: tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, hướng đến tương lai các CNKD trên sàn tự khai và nộp thuế đúng, đủ trên thuế điện tử của ngành thuế.

- Tổng cục thuế cần thường xuyên tham gia đàm phán Hiệp định đa phương về phân bổ quyền đánh thuế đối với thu nhập từ hoạt động kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, kinh tế số nhằm hoàn thiện quy định, chính sách pháp luật về thuế để nâng cao ý thức trách nhiệm của các sàn thương mại điện tử trong việc khai thuế, nộp thuế thay cho các cá nhân kinh doanh có hoạt động kinh doanh, giao dịch trên sàn thương mại điện tử

- Xây dựng thanh tra, kiểm soát riêng đối với các CNKD hoạt động thương mại điện tử và cần thiết thành lập cấp phòng/đội chuyên quản lý thuế hoạt động thương mại điện tử tại các cấp tỉnh, thành phố để kịp thời phát hiện những giao dịch và các CNKD trên sàn TMĐT đáng ngờ.

- Kiểm soát theo địa bàn nơi CNKD đăng kí thông tin trên các sàn nhằm dễ quản lý, rà soát trong quá trình kiểm soát, hơn nữa đưa về quản lý theo địa bàn sẽ dễ phối hợp với các cơ quan liên quan và việc xác minh trở nên thuận tiện và chính xác hơn.

- Tăng cường áp dụng các sáng kiến của các cán bộ công chức trong ngành thuế có giá trị thực tiễn cao và đã được toàn ngành công nhận.

3.3.2. Đối với Cục thuế tỉnh Hà Nam

Triển khai xây dựng đề án chống thất thu thuế đối với CNKD trên các sàn TMĐT nộp thuế theo phương pháp từng lần phát sinh.

Cục thuế cần thường xuyên xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn thường xuyên cho các cán bộ công chức để nâng cao năng lực trình độ của cán bộ công chức đặc biệt là các cán bộ chuyên môn trực tiếp quản lý các CNKD trên sàn TMĐT. Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải theo cả hai hướng: kỹ thuật và kinh tế; vừa coi trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ tin học có khả năng thành thạo về công nghệ, thông tin vừa đào tạo đội ngũ cử nhân kinh tế am hiểu về thương mại điện tử. Bên cạnh đó, Cục thuế tỉnh Hà Nam nên tổ chức các buổi tọa đàm để học hỏi kinh nghiệm từ các cục thuế khác.

Tổ chức thực hiện và đẩy mạnh các biện pháp rà soát, giám sát, kiểm tra các hoạt động kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử đối với các trường hợp kinh doanh trên

sản nhưng không giao dịch qua sàn mà giao dịch theo phương thức liên hệ ngoài sàn thông qua việc phối kết hợp với các hãng giao hàng nhanh để lấy danh sách các điểm giao và nhận, từ đó rà soát đối chiếu thông tin với các sàn và với các Cục thuế khác trong nước nhằm tìm ra các đối tượng hoạt động theo phương thức này để có phương án xử lý kịp thời tránh tình trạng để các đối tượng kinh doanh mà không thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ngân sách nhà nước.

Cục thuế cần tích cực phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan để thu thập thông tin và chỉ đạo các Chi cục Thuế trực thuộc Cục thuế để tiếp tục rà soát, xử lý các trường hợp có hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Tiếp tục tập trung thực hiện phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người nộp thuế, người dân về nghĩa vụ thuế đối với hoạt động kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử; Thực hiện đa dạng, phổ biến các văn bản quy định pháp luật về thuế đối với hoạt động kinh doanh trên sàn thương mại điện tử...

Cục Thuế cũng sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng nhằm thu thập thông tin về hoạt động kinh doanh của các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Cục thuế tăng cường đưa ra các giải thưởng và bằng khen để khen thưởng các cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử đã tự giác kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế của mình đối với ngân sách của nhà nước.

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu đề án tác giả đã đánh giá được thực trạng quản lý thu thuế đối với các CNKD trên sàn TMĐT của Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục. Qua đó thấy được những kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại trong quy trình quản lý thu thuế như: quy trình quản lý chưa chi tiết cho đối tượng CNKD trên sàn TMĐT gây hoang mang trong việc áp dụng của người nộp thuế cũng như chính cán bộ thuế, căn cứ chưa rõ ràng, hệ thống ứng dụng quản lý nộp tờ khai, quản lý dữ liệu kê khai còn hạn chế, chưa đầy đủ cho các đối tượng kinh doanh trên sàn TMĐT, quy trình kiểm soát vẫn rườm rà chưa sát với đặc điểm của các CNKD trên sàn TMĐT. Sau cùng tác giả cũng tìm ra các nguyên nhân từ các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý thu của chi cục và đưa ra các giải pháp để khắc phục những điểm yếu còn tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình quản lý thu thuế tại địa bàn.

Hoạt động kinh doanh TMĐT ngày càng phát triển mạnh mẽ với nhiều hình thức, phương thức thay đổi mới lạ đặt ra những thách thức đối với quy định, cơ chế quản lý thuế sao cho phù hợp. Cùng với đó trách nhiệm của cán bộ thuế ngày càng nặng nề và phải mang tính chuyên nghiệp hơn nữa: Từ công tác tuyên truyền, giải đáp quy định đến hướng dẫn kê khai và kiểm tra, giám sát. Qua thực tế công tác và tham gia tuyên truyền hướng dẫn NNT có hoạt động kinh doanh TMĐT thực hiện kê khai nộp thuế trên địa bàn, chúng tôi mạnh dạn đề xuất giải pháp nêu trên vào thực tế công việc.

Bản thân tác giả đang công tác trực tiếp tại Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm -- Bình Lục và quản lý thu thuế các CNKD trên sàn TMĐT, tác giả hy vọng với nghiên cứu và giải pháp của tác giả sẽ đóng góp một phần để xây dựng và hoàn thiện hơn về quy trình quản lý thu thuế đối với CNKD và quản lý các CNKD trên sàn chặt chẽ, khoa học và thuận tiện đảm bảo không thất thu thuế đối với NSNN; đóng góp xây dựng Việt Nam trở thành một đất nước giàu, đẹp và phát triển sánh vai với các cường quốc trên thế giới.

Trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề án tốt nghiệp tác giả đã gặp rất nhiều khó khăn vì vậy bài đề án cũng không tránh khỏi những khuyết điểm, sai sót. Tác giả rất mong nhận được sự đóng góp của quý thầy, cô giáo để đề án được hoàn thiện hơn và hy vọng đề án có ý nghĩa thực tiễn và góp ích đến việc nâng cao quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài chính (2020), *Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn về đăng ký thuế.*
2. Bộ Tài Chính (2019), *Quyết định số 110/QĐ-BTC ngày 14 tháng 01 năm 2019 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuế quận, huyện, thị xã và chi cục thuế khu vực trực thuộc cục thuế tỉnh, thành phố.*
3. Bộ Tài chính (2021), *Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01 tháng 6 năm 2021 hướng dẫn về thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với HKD, cá nhân kinh doanh.*
4. Chính phủ (2013), *Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.*
5. Chính phủ (2020), *Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn*
6. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2021), *Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2021*
7. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2022), *Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2022*
8. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2023), *Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2023*
9. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2021), *Kết quả kiểm tra của đội kiểm tra năm 2021*
10. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2022), *Kết quả kiểm tra của đội kiểm tra năm 2022*
11. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2023), *Kết quả kiểm tra của đội kiểm tra năm 2023*
12. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2021), *Biên bản các CNKD trên sàn TMĐT vi phạm năm 2021*
13. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2022), *Biên bản các CNKD trên sàn TMĐT vi phạm năm 2022*
14. Chi cục thuế Khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2023), *Biên bản các CNKD trên sàn TMĐT vi phạm năm 2023*

15. Chính phủ (2013), *Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử*
16. Đội quản lý thuế liên xã khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2021), *Báo cáo rà soát các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT năm 2021*
17. Đội quản lý thuế liên xã khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2022), *Báo cáo rà soát các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT năm 2022*
18. Đội quản lý thuế liên xã khu vực Thanh Liêm - Bình Lục (2023), *Báo cáo rà soát các cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT năm 2023*
19. Lê Xuân Trường (2023), *Giáo trình Quản lý thuế*, NXB. Tài chính Hà nội, Hà Nội
20. Phạm Nữ Mai Anh (2019) *Quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử ở Việt Nam [Luận án tiến sĩ, Học viện tài chính]*
21. Phòng tài chính kế hoạch Khu vực huyện Thanh Liêm - Bình Lục (2021-2023), *Báo cáo tình hình đăng kí kinh doanh*
22. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật quản lý thuế được quốc hội khóa 14 thông qua ngày 13 tháng 06 năm 2019.*
23. Quốc hội (2016), *Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật quản lý thuế*
24. Tổng Cục thuế (2015), *Quyết định số 2371/QĐ-TCT ngày 18 tháng 12 năm 2015 về quy trình quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh.*
25. Tổng Cục thuế (2019), *Quyết định số 245/QĐ-TCT ngày 25 tháng 03 năm 2019 quy định chức năng, nhiệm vụ của các đội thuộc Chi cục thuế.*

Các website:

<https://mof.gov.vn>

<https://thuvienphapluat.vn/>

<https://vst.mof.gov.vn.>

<https://hanamtv.vn>

<https://tapchitaichinh.vn>

<https://baohanam.com.vn/amp.aspx?itemid=114429>

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: PHIẾU KHẢO SÁT CNKD TRÊN SÀN TMĐT TẠI ĐỊA BÀN

(Chọn mẫu khảo sát 100 CNKD trên sàn TMĐT tại địa bàn Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục)

Kính thưa ông (bà)

Nhằm đánh giá kết quả công tác quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023 và tham khảo ý kiến của các CNKD trên sàn TMĐT trên địa bàn với công tác quản lý thu thuế của cán bộ quản lý thuế trực tiếp trên địa bàn tôi mong ông (bà) trả lời các câu hỏi trong phiếu khảo sát dưới đây.

Mỗi ý kiến đóng góp của ông (bà) đều là sự đóng góp rất lớn cho thành công của đề tài nghiên cứu cũng như góp phần cải thiện công tác quản lý thu thuế hiện tại. Tôi cam đoan kết quả khảo sát được sử dụng đúng mục đích.

I. Thông tin CNKD (Điền thông tin vào chỗ trống)"

1. Họ và tên:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Thời điểm bắt đầu hoạt động kinh doanh:.....
4. Ngành nghề sản xuất kinh doanh:.....
5. Vốn đăng kí kinh doanh:.....

II. Nội dung khảo sát

Xin ông (bà) hãy tích vào ô thích hợp với thứ tự như sau:

1. Rất không đồng ý
2. Không đồng ý
3. Bình thường
4. Đồng ý
5. Rất đồng ý

STT	Tiêu chí	Phương án trả lời				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1	Các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ NNT là đa dạng					
2	Số lượng bài viết hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của Chi cục thuế KV Thanh Liêm-Bình Lục là thường xuyên và liên tục					
3	Nội dung các chính sách thuế được cập nhật là đầy đủ, nhanh chóng và kịp thời					
4	Thái độ giải đáp thắc mắc của các cán bộ thuế là nhiệt tình					
5	Các cán bộ thuế nắm vững luật thuế và trình độ chuyên môn vững khi giải đáp thắc mắc					
6	Các lớp tập huấn cho người nộp thuế được tổ chức thường xuyên					
7	Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN tại trụ sở đội thuế là thuận tiện					
8	Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN trực tiếp qua ngân hàng là thuận tiện					
9	Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN bằng cách Cán bộ thu trực tiếp tại cửa hàng là thuận tiện					

STT	Tiêu chí	Phương án trả lời				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
10	Việc nộp thuế theo hình thức nộp tiền vào NSNN qua Extax mobile là thuận tiện					

Ông (bà) có kiến nghị gì nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT trong thời gian tới?

.....
.....

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN SỰ GIÚP ĐỠ CỦA ÔNG/BÀ

PHỤ LỤC 2: PHIẾU KHẢO SÁT CÁC CÁN BỘ THUẾ TẠI CCT KHU VỰC THANH LIÊM - BÌNH LỤC

(Chọn mẫu khảo sát 22 cán bộ thuế tại CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục)

Kính thưa ông (bà)

Nhằm đánh giá kết quả công tác quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT tại Chi cục thuế khu vực Thanh Liêm-Bình Lục giai đoạn 2021-2023 và tham khảo ý kiến của các cán bộ quản lý trên địa bàn tôi mong ông (bà) bớt chút thời gian trả lời các câu hỏi trong phiếu khảo sát dưới đây.

Mỗi ý kiến đóng góp của ông (bà) đều là sự đóng góp rất lớn cho thành công của đề tài nghiên cứu cũng như góp phần cải thiện công tác quản lý thu thuế hiện tại. Tôi cam đoan kết quả khảo sát được sử dụng đúng mục đích.

I. Thông tin CNKD (Điền thông tin vào chỗ trống)"

1. Họ và tên:.....
2. Địa chỉ:.....

II. Nội dung khảo sát

Xin ông (bà) hãy tích vào ô thích hợp với thứ tự như sau:

1. Rất không đồng ý
2. Không đồng ý
3. Bình thường
4. Đồng ý
5. Rất đồng ý

STT	Tiêu chí	Phương án trả lời				
		Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình Thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1	Việc lập kế hoạch đối với quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT là sát với thực tế					
2	Việc lập kế hoạch đối với quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT là phù hợp với mục tiêu đề ra					
3	Việc lập kế hoạch đối với quản lý thu thuế CNKD trên sàn TMĐT là phù hợp với nguồn lực của Chi cục thuế KV Thanh Liêm - Bình Lục					
4	Công tác quản lý nợ và cưỡng chế đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm-Bình Lục là hiệu quả					
5	Công tác xử lý nợ đọng đối với CNKD trên sàn TMĐT của CCT Khu vực Thanh Liêm -Bình Lục là hiệu quả					

Ông (bà) có kiến nghị gì nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu thuế đối với CNKD trên sàn TMĐT trong thời gian tới?

.....

.....

.....

.....

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN SỰ GIÚP ĐỠ CỦA ÔNG/BÀ